

TẠP CHÍ

ISSN: 2525-2283

CÔNG NGHIỆP

THÁNG 7/2025

Website: www.congnghieptieudung.vn

& TIÊU DÙNG

CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ VIỆT NAM CHỊU SỰ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG



ĐỂ KINH TẾ TƯ NHÂN

XỨNG ĐÁNG

VỚI VỊ THẾ LÀ “ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG NHẤT”

- ĐẢNG BỘ TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM: PHÁT HUY VAI TRÒ HẠT NHÂN CHÍNH TRỊ, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- NHỮNG CHÍNH SÁCH “NỀN MÓNG” ĐANG KÍCH HOẠT ĐÀ TĂNG TRƯỞNG CHO NGÀNH CNHT ĐIỆN TỬ VIỆT NAM



A member of PETROVIETNAM

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
PETROVIETNAM TECHNICAL SERVICES CORPORATION

**TỔNG THẦU CÁC DỰ ÁN DẦU KHÍ,
CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP VÀ
NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NGOÀI KHƠI**



Trụ sở: Lầu 5, Tòa nhà Petrovietnam, 1 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 3910 2828 | Fax: (+84) 28 3910 2929 | www.ptsc.com.vn



HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Ts. Đỗ Hữu Hào
Ông Nguyễn Xuân Sơn
Ông Phương Công Trọng
Ông Dương Đình Khuyến

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà báo Nguyễn Văn Đùng
ĐT: 0913372898

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP PHỤ TRÁCH

Nguyễn Thị Hồng Chuyên
ĐT: 0913059154

TÒA SOẠN

Đ/C: 46 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Hà Nội
Điện thoại: (024) 39 39 27 00

Thường trú khu vực

miền Trung - Tây Nguyên

Đ/C: 12/16 Trần Thị Kỷ, P. Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai

Điện thoại: 0962433800

Giấy phép hoạt động báo chí

Số 94/GP-BTTTT ngày 10/4/2024

Trình bày: Tại tòa soạn

In tại Công ty in Công nghệ cao

Website: congnghieptieudung.vn

MỤC LỤC



TIN TỨC - SỰ KIỆN

04. Kế hoạch hành động của chính phủ thực hiện Nghị quyết 68 phát triển KTTN

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

08. Doanh nghiệp kiến nghị: "Phải dùng hàng trong nước sản xuất được" chứ không phải "ưu tiên"

ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP

- 12. EVNNPT "Vượt nắng, thắng tiền độ" để thắp sáng vùng đất thép Vũng Áng
- 14. EVNNPC: Nỗ lực viết tiếp sứ mệnh "điện đi trước một bước"
- 16. PC Cao Bằng: Vượt lên thách thức, nỗ lực vận hành an toàn lưới điện mùa mưa bão
- 18. Phân bón Phú Mỹ: Chìa khóa vàng cho đất khỏe, cây xanh và những mùa vàng bội thu
- 20. PV GAS tiếp tục giữ vững vị thế số 1 trong ngành công nghiệp khí Việt Nam
- 22. Agribank: Vững vàng trụ đỡ nền kinh tế, đồng hành cùng "Tam nông"

ĐỊA PHƯƠNG

- 24. Tỉnh Gia Lai: Trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Công ty SYRE Impact AB...
- 26. Hà Nội có 9 sản phẩm OCOP 5 sao
- 28. Giải pháp để sản phẩm OCOP phát triển bền vững

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

- 30. Trang tin Công nghiệp hỗ trợ
- 34. Công nghiệp hỗ trợ Điện tử: Bài toán nội địa hóa và kỳ vọng từ chính sách
- 36. CNHT ngành Dệt May: Từ chiến lược Quốc gia đến sức bật DN
- 38. Công nghiệp hỗ trợ da giày: Cần một "cú hích" chính sách thực chất hơn

KHUYẾN CÔNG

- 40. Trang tin Khuyến công
- 42. Khuyến công hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc
- 43. Khuyến công: Bộ đề thúc đẩy CNNT phát triển
- 44. Khay trà khảm trai: Sản phẩm CNNTTB khu vực phía Bắc
- 45. Ninh Bình: Nguồn vốn khuyến công là đòn bẩy đưa ngành thủ công mỹ nghệ vươn mình
- 46. Khuyến công Quảng Trị: Chất xúc tác cho đổi mới sản xuất CNNT
- 47. Khuyến công Đà Nẵng: Khơi nguồn sức mạnh nội lực cho sản phẩm địa phương
- 48. Khuyến công Vĩnh Long hỗ trợ công nghiệp nông thôn phát triển bền vững
- 49. Cà Mau: Khuyến công tạo động lực cho công nghiệp nông thôn
- 50. Trang tin Khuyến công

Giá: 30.000đ

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 68 VỀ PHÁT TRIỂN KTTN

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 138/NQ-CP thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, nhằm phát triển kinh tế tư nhân (KTTN) thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Trong đó nhấn mạnh 8 nhiệm vụ trọng tâm.

NGUYỄN VĂN

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển KTTN

Các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội cần tổ chức tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết 68-NQ/TW và vị trí của KTTN bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; Cần xây dựng kế hoạch triển khai hành động cụ thể, lượng hóa mục tiêu; Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quán triệt toàn thể công chức thay đổi tư duy, đối xử công bằng với khu vực tư nhân, xây dựng mối quan hệ chính quyền - doanh nghiệp (DN) cởi mở, thân thiện, liêm chính; Chỉ đạo truyền thông nâng cao chất lượng thông tin, lan tỏa mô hình kinh doanh hiệu quả, xử lý nghiêm hành vi đưa tin sai, những nhiễu, gây tổn hại đến DN, doanh nhân và hộ kinh doanh.

2. Dẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của KTTN

Cần đổi mới mạnh tư duy hành chính từ “quản lý” sang “phục vụ”, coi DN là trung tâm, nghiêm cấm cơ chế “xin - cho”, bảo hộ cục bộ. Chính sách pháp luật phải công bằng, minh bạch, không phân biệt đối xử giữa các loại hình DN.

Các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch rà soát, loại bỏ quy định chồng chéo, điều kiện kinh doanh không cần thiết; chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Thực hiện triệt để chuyển đổi số để cắt giảm chi phí, thời gian xử lý thủ tục hành chính, triển khai dịch vụ công không phụ thuộc địa giới.

Tổ chức đối thoại, tiếp nhận và giải quyết nhanh

wướng mắc của DN. Rà soát chương trình hỗ trợ theo hướng đơn giản hóa thủ tục, tăng hiệu quả tiếp cận. Thực hiện thanh toán dứt điểm các khoản nợ đọng, chấm dứt chiếm dụng vốn. Kiểm tra DN không quá một lần/năm, công khai kế hoạch kiểm tra, đẩy mạnh kiểm tra từ xa...

3. Tạo thuận lợi cho KTTN tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

Các bộ, ngành rà soát, sửa đổi các văn bản pháp luật liên quan đến Luật Đất đai, quy định về khu, CCN, tài sản công... theo hướng dành quỹ đất và hỗ trợ thuê đất cho DN nhỏ và vừa, DN công nghệ cao, khởi nghiệp sáng tạo; Đẩy nhanh công khai quy hoạch, ứng dụng chuyển đổi số trong thủ tục đất đai; Sửa đổi quy định về cho thuê tài chính, mở rộng tài sản cho thuê; chỉ đạo ngân hàng ưu tiên tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân (DNTN) đầu tư đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh, số; cải tiến quy trình cho vay theo chuỗi giá trị, tài sản vô hình; Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu giữa ngân hàng, thuế, các cơ quan liên quan để tăng khả năng tiếp cận vốn...

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ (KH&CN), đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong KTTN

Chính phủ yêu cầu hoàn thiện Luật KH&CN, bổ sung cơ chế khuyến khích DN trích tối đa 20% thu nhập tính thuế để lập quỹ phát triển KH&CN, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; được tính chi phí R&D bằng 200% chi phí thực tế khi xác định thu nhập chịu thuế. DNTN được hỗ trợ chi phí khi sử dụng phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu của Nhà nước; Đề xuất sửa Luật Thuế thu nhập cá nhân, miễn thuế với thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp vào DN khởi nghiệp



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chụp ảnh lưu niệm cùng các doanh nhân tham dự Tọa đàm

sáng tạo; miễn, giảm thuế cho chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại DN khởi nghiệp, trung tâm R&D.

Đồng thời, sửa Luật Hỗ trợ DN nhỏ và vừa theo hướng miễn, giảm thuế thu nhập DN cho DN khởi nghiệp sáng tạo, quỹ đầu tư mạo hiểm và tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo...

5. Tăng cường kết nối giữa các DNTN, DNTN với DN nhà nước và DN FDI

Bộ Tài chính rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư và các văn bản liên quan, bổ sung ưu đãi cho DN lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, cam kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ DN nhỏ và vừa. Chính sách thúc đẩy nội địa hóa qua liên kết giữa DN FDI và nội địa, áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp trong các ngành CN ưu tiên.

Rà soát Luật Hỗ trợ DN nhỏ và vừa để hỗ trợ DN đạt chứng nhận xuất khẩu, xúc tiến thương mại kết nối FDI với DN nội địa, khởi nghiệp cho cán bộ từng làm việc tại DN FDI. DN lớn được trừ chi phí đào tạo nhân lực cho DN nhỏ và vừa tham gia chuỗi cung ứng khi tính thuế thu nhập DN...

6. Hình thành và phát triển nhanh các DN vừa và lớn, tập đoàn KTTN tầm cỡ khu vực và toàn cầu

Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư, bổ sung quy định ưu tiên, khuyến khích khu vực KTTN tham gia cùng Nhà nước vào các dự án chiến lược, nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm như đường sắt tốc độ cao, CN mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, số, giao thông xanh, quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách.

Rà soát Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), đa dạng hóa các mô hình hợp tác giữa Nhà nước

và KTTN trong hạ tầng kinh tế, văn hóa xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông.

Xây dựng Chương trình phát triển 1.000 DN tiêu biểu, tiên phong trong KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, CN công nghệ cao và CN hỗ trợ...

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả DN nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Hoàn thiện khung pháp lý kinh doanh cá thể, quy định quản trị, tài chính, kế toán và cung cấp miễn phí nền tảng số, phần mềm kế toán, tư vấn pháp lý, đào tạo quản trị, kế toán, thuế, nhân sự cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Đơn giản hóa chế độ tài chính, thuế, bảo hiểm cho DN siêu nhỏ, khuyến khích chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang DN. Rà soát, sửa đổi Luật Quản lý thuế, bãi bỏ thuế khoán với hộ kinh doanh; bổ sung hỗ trợ miễn phí các dịch vụ cho DN nhỏ, siêu nhỏ.

8. Đẩy cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

Xây dựng đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tinh hoa thế giới; Đào tạo bổ sung nội dung khởi nghiệp trong chương trình học, thúc đẩy tinh thần kinh doanh cho học sinh, sinh viên. Các bộ ngành, địa phương và hội, hiệp hội thường xuyên tuyên truyền nâng cao ý thức doanh nhân về đạo đức, trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường, thượng tôn pháp luật, xây dựng hình ảnh DN Việt Nam... ■

ĐỂ KINH TẾ TƯ NHÂN XỨNG ĐÁNG VỚI VỊ THẾ LÀ “ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG NHẤT”

Sau gần 40 năm đổi mới, kinh tế tư nhân (KTTN) đã từng bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, trở thành một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhiều doanh nghiệp tư nhân (DNTN) đã phát triển lớn mạnh, khẳng định thương hiệu và vươn ra thị trường khu vực, thế giới. Để hiểu rõ thêm vai trò, trách nhiệm của KTTN, Tạp chí Công nghiệp và Tiêu dùng trích đăng trao đổi gần đây của ông Phạm Tấn Công - Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) với báo giới về lĩnh vực này.

PV 

Mặc dù có những bước phát triển vượt bậc, nhưng Nghị quyết 68 cũng nêu rõ, khu vực KTTN hiện vẫn đối mặt với nhiều rào cản kìm hãm sự phát triển, chưa bắt phá về quy mô và năng lực cạnh tranh, chưa đáp ứng được yêu cầu, kỳ vọng là lực lượng nòng cốt của kinh tế đất nước. Hầu hết DNTN có quy mô siêu nhỏ, nhỏ và vừa; tiềm lực tài chính và trình độ quản trị hạn chế; phần lớn có năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo thấp; năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh chưa cao; tư duy kinh doanh thiếu tầm nhìn chiến lược, thiếu kết nối với các DN nhà nước và DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do tư duy, nhận thức về vị trí, vai trò của KTTN trong nền kinh tế chưa đầy đủ, chưa theo kịp yêu cầu phát triển; thể chế, pháp luật còn vướng mắc, bất cập; quyền tài sản và quyền tự do kinh doanh chưa được bảo đảm đầy đủ.

KTTN còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại trong tiếp cận nguồn lực, đặc biệt là vốn, công nghệ, đất đai, tài nguyên và nhân lực chất lượng cao. Một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với KTTN chưa thực sự hiệu quả và khó tiếp cận; chi phí kinh doanh còn cao.

Nghị quyết 68 được ban hành là một quyết sách mang tính chiến lược, giúp “khơi thông xa lộ” cao tốc cho khu vực KTTN nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung phát triển. Nghị quyết 68 cũng đã công nhận và đặt vị thế, vai trò của KTTN là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. Đây là sự thừa nhận và truyền cảm hứng cho DN, doanh nhân; đồng thời, các cơ chế để tạo điều kiện cho KTTN phát triển cũng đã được đưa ra, với những cải cách rất mạnh mẽ từ môi trường kinh doanh, cơ chế để tạo nguồn vốn, huy động nguồn lực đến phát triển nguồn nhân lực cho các DN.



Ông Phạm Tấn Công - Chủ tịch VCCI

Có thể nói, Nghị quyết 68 như một lệnh “mở đường” cho khu vực KTTN. Tuy nhiên, Nghị quyết cũng đặt ra cho khu vực KTTN một nhiệm vụ rất lớn, đó là “trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia” vào năm 2030.

Nghị quyết nêu rõ: Đến năm 2030, phấn đấu có 2 triệu DN hoạt động trong nền kinh tế, 20 DN hoạt động/ngày nghìn dân. Có ít nhất 20 DN lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Tốc độ tăng trưởng bình quân của KTTN đạt khoảng 10-12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55-58% GDP, khoảng 35-40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84-85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5-9,5%/năm.



Đây là điều vô cùng thách thức, để đạt được mục tiêu đó và để khu vực tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, cần đẩy mạnh tinh thần thực thi, để tinh thần này được truyền tải xuống từng văn bản cụ thể. Đặc biệt, cần có sự triển khai đồng bộ, phát huy mạnh mẽ hơn, thực chất hơn và hiệu quả vai trò của cộng đồng DN và các tổ chức đại diện doanh nhân, DN trong tham gia thực hiện Nghị quyết.

Sau gần 7 năm, kể từ khi Nghị quyết số 10-NQ/TW năm 2017 về KTTN ra đời, Nghị quyết 68-NQ/TW đã nâng khu vực tư nhân lên vị thế “động lực quan trọng nhất của nền kinh tế”. Điều đáng chú ý nhất trong Nghị quyết 68 là cam kết bảo đảm quyền tiếp cận nguồn lực và cạnh tranh bình đẳng cho các DN.

Hơn 82% lao động làm việc trong khu vực tư nhân nhưng 70% DN nhỏ và vừa vẫn phải dựa vào tài sản thế chấp để vay vốn. Chính vì vậy, việc tháo gỡ các rào cản về đất đai, tín dụng, dữ liệu và nhân lực chất lượng cao được cộng đồng DN trông đợi nhất. Nếu các cam kết “minh bạch, chi phí thấp, đạt chuẩn quốc tế” được luật hóa trong giai đoạn 2025-2028, DN sẽ tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí tuân thủ.

Điều đặc biệt, Nghị quyết 68 không chỉ tháo gỡ “chiếc khóa” thể chế mà còn đặt lên vai doanh nhân trách nhiệm lớn lao trong việc trở thành kiến trúc sư của mô hình tăng trưởng mới. Để xứng đáng với vị thế là “động lực quan trọng nhất” của nền kinh tế, mỗi DN cần phải hành động ngay, minh bạch, liên kết và không ngừng đổi mới.

Các DN cần thực hiện các hành động cụ thể để đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết, bao gồm việc tuân thủ và minh bạch trong các vấn đề thuế, lao động, môi trường. Cụ thể, để nhận được ưu đãi tín dụng và tham gia đấu

thầu, DN cần áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong báo cáo tài chính và hệ thống quản trị rủi ro (môi trường, xã hội và quản trị - ESG). Đồng thời, để lọt vào nhóm 3 nước đứng đầu ASEAN về công nghệ, DN cần trích ít nhất 2-3% doanh thu cho nghiên cứu và phát triển (R&D) và tham gia các quỹ đổi mới sáng tạo địa phương.

Để xứng đáng với vị thế là “động lực quan trọng nhất” của nền kinh tế, mỗi DN cần phải hành động ngay, minh bạch, liên kết và không ngừng đổi mới. Cụ thể, để nhận được ưu đãi tín dụng và tham gia đấu thầu, DN cần áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong báo cáo tài chính và hệ thống quản trị rủi ro (môi trường, xã hội và quản trị - ESG). Đồng thời, để lọt vào nhóm 3 nước đứng đầu ASEAN về công nghệ, DN cần trích ít nhất 2-3% doanh thu cho nghiên cứu và phát triển (R&D) và tham gia các quỹ đổi mới sáng tạo địa phương”.

“Nghị quyết 68-NQ/TW rất quan trọng, sẽ là “ánh sáng soi đường” để cho các DNTN phát triển. KTTN hiện nay đóng góp khoảng 50% GDP của Việt Nam, nhưng trong tương lai, như các nước, đóng góp của khu vực KTTN sẽ chiếm tới 60-70% GDP. Việt Nam hoàn toàn có thể làm được điều này khi Nghị quyết 68 khuyến khích KTTN phát triển. Cả hệ thống chính trị, DN và người dân đều xem đây như một “cuộc cách mạng về tư duy và thể chế” nhằm thúc đẩy khu vực KTTN bứt phá.

Nghị quyết 68 sẽ là động lực, khai mở cánh cửa phát triển đột phá cho KTTN Việt Nam. Giờ đây, hơn bao giờ hết, cộng đồng DN hãy hành động, vận dụng chính sách, ứng dụng công nghệ và chủ động hội nhập. Hãy để tinh thần khởi nghiệp bùng lên mạnh mẽ, để mỗi DN không chỉ làm giàu cho bản thân mà còn kiến tạo nền kinh tế Việt Nam hùng cường, bền vững và ghi dấu ấn trên bản đồ kinh tế thế giới... ■

DOANH NGHIỆP KIẾN NGHỊ: “PHẢI DỪNG HÀNG TRONG NƯỚC SẢN XUẤT ĐƯỢC” CHỨ KHÔNG PHẢI “ƯU TIÊN”

Tại Hà Nội, ngày 31/5/2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và các Phó Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì cuộc Tọa đàm với các doanh nghiệp (DN), Hiệp hội DN để thực hiện hiệu quả Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (KTTN). Đại diện các Hiệp hội và DN đã có ý kiến đóng góp, kiến nghị với Chính phủ về những chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTTN trong giai đoạn tới. Tạp chí Công nghiệp và Tiêu dùng trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Ông Trương Gia Bình - Trưởng ban Nghiên cứu phát triển KTTN trực thuộc Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ

Đã có doanh nhân ví việc áp dụng Nghị định 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển KTTN như “nắng hạn gặp mưa rào”. DN cho rằng “mưa rào” này là niềm hy vọng mỗi kỳ vọng về sự “tin yêu” của Đảng, Chính phủ và Nhà nước.

Sinh thời Đại tướng Võ Nguyên Giáp có chia sẻ với các doanh nhân rằng, đã đến lúc chúng ta cần có những “trận Điện Biên Phủ mới”. Chúng ta cần ngồi lại để lập kế hoạch tác chiến giai đoạn 2025-2030 với những “trận đánh” mới như phát triển đường sắt cao tốc Bắc-Nam; phát triển những nút giao thông của toàn thế giới; xây dựng trung tâm tài chính quốc tế; đẩy mạnh phát triển công nghệ, du lịch và nông nghiệp...

Để thực hiện những “trận đánh” này, cần sự đồng lòng, chung tay đoàn kết của cả đất nước. Được sự “tin yêu” của Đảng, Chính phủ, Nhà nước và chính quyền các cấp, DN chúng tôi cam kết sẽ hết lòng cống hiến, chiến đấu để cùng nhau phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước./.



Ông Trần Mạnh Báo - Chủ tịch Hiệp hội Thương mại giống cây trồng Việt Nam



Để Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị đi vào cuộc sống, thực sự trở thành động lực cho nền kinh tế đất nước, nhưng việc tiếp cận đất đai để nghiên cứu phát triển giống cây trồng, là điều kiện tiên quyết để DN phát triển, nghiên cứu, thử nghiệm sản xuất, thì hiện nay vẫn còn vướng mắc, thủ tục kéo dài, chưa có khung pháp lý riêng cho DN khoa học công nghệ (KH-CN) sử dụng đất đai nghiên cứu, khảo nghiệm, chọn tạo, sản xuất, điều này khiến nhiều DN không thể mở rộng, định hướng. Mặt khác, cơ chế thuế, tín dụng còn bất cập, việc tiếp cận nguồn vốn ưu đãi cho đổi mới sáng tạo, dù có chủ trương nhưng thực tế còn nhiều rào cản. Các quỹ KH-CN còn hạn chế, chưa có cơ chế mở để DN dễ dàng tiếp cận; còn sự chồng chéo giữa Luật KH-CN và Luật Trồng trọt, nhất là những DN nhỏ và vừa còn khó khăn trong tiếp cận chuyển đổi số, ứng dụng chuyển đổi số.

Vì vậy, Nhà nước cần sớm xây dựng và ban hành cơ chế riêng cho DN KH-CN trong lĩnh vực nông nghiệp bao gồm đất đai, tín dụng, thuế, đào tạo; Sửa đổi Luật Trồng trọt, thống nhất với các luật khác; Tạo các quỹ hỗ trợ đổi mới sáng tạo, ưu tiên các DN tư nhân có năng lực nghiên cứu và ứng dụng; đồng thời, xây dựng và ban hành cơ chế hợp tác và chuyển giao giữa khối tư và công./.

Bà Mai Kiều Liên - Tổng Giám đốc Vinamilk

Chúng tôi cho rằng, bây giờ chính sách rất nhiều, pháp luật rất nhiều, DN chúng tôi hứa sẽ tuân thủ pháp luật của Nhà nước để phát triển. Nhưng có một đề nghị là trong quá trình thực hiện mà có lúc bị trục trặc, vướng mắc thì rất mong các bộ, ngành, các cấp và Chính phủ xử lý, giải quyết nhanh. Đối với DN, nhiều khi có cơ hội thì có thể đi nhanh trước 5 - 10 năm còn nếu mất cơ hội thì phải chậm mất 50 năm.

Với DN của chúng tôi, vấn đề phát sinh từ dưới lên tới Tổng Giám đốc thì yêu cầu chỉ trong 48 tiếng, người quyết định cuối cùng phải xử lý xong. Đối với Chính phủ, tôi mong có thể cho thời gian là bao nhiêu, từ khi có vấn đề vướng mắc cho đến khi lên tới Thủ tướng? Trong vòng 7 ngày, 15 ngày, bao nhiêu cũng được, nghĩa là có một thời gian nhất định để giải quyết những vướng mắc của DN. Nếu giải quyết được những điều đó, sẽ giống như luồng nước, nghẹt chỗ nào thì sẽ đứng im, còn nếu được khơi thông thì sẽ phát triển./.



Ông Nguyễn Trung Chính - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC



Nghị quyết số 68-NQ/TW đặt ra mục tiêu quan trọng cắt giảm 30% thủ tục hành chính. Tôi cho rằng, các DN doanh nhân cần tham gia chủ động và tích cực, đóng góp vào việc rà soát xem cần cắt giảm bao nhiêu % thủ tục. Đã đến lúc DN hãy chủ động tích cực tham gia vào quá trình kiến tạo. Dẫn chứng như thủ tục về xây dựng thì vừa rồi có quy định mới là nếu đã có quy hoạch 1/500 rồi thì không có gì chúng ta phải đi xin một cái giấy phép xây dựng nữa.

Tôi cũng xin kiến nghị, nhận được sự tin tưởng của Chính phủ, được có cơ hội tham gia vào các dự án xây dựng hạ tầng quốc gia, ví dụ như hạ tầng số, hạ tầng giao thông. Đối với dự án xây dựng đường sắt cao tốc, tôi cho rằng là các DN lớn của Việt Nam như là Hòa Phát, Vingroup, Thaco và các DN công nghệ của chúng ta có thể tham gia và đủ năng lực để làm được những công trình như vậy. Các DN nộp trong nước có thể liên doanh hợp tác để thực hiện những công trình dự án lớn mà hiện nay đang phải thuê nhà thầu nước ngoài thi công./.

Ông Trần Đình Long, Chủ tịch Tập đoàn Hòa Phát

Tôi chỉ xin góp ý là có Nghị quyết 68, sau đó đến Nghị quyết 198 của Quốc hội rồi thì bây giờ các Nghị định, Thông tư của Chính phủ cũng cần rõ ràng và cụ thể hơn.

Trong các Nghị định của Chính phủ, hoặc trong phát ngôn của các quan chức Chính phủ phải nói rất rõ ràng và thể hiện quan điểm rõ ràng là: Điều kiện tiên quyết là bảo vệ và phát triển sản xuất trong nước. Như dự án đường sắt cao tốc là thời cơ nghìn năm. Nếu muốn làm nhanh thì gọi thầu nước ngoài là xong, nhưng nếu chúng ta muốn bảo vệ ngành đường sắt trong nước thì bắt buộc phải bảo vệ sản xuất trong nước. Tôi mạnh dạn đề nghị là tất cả các dự án đầu tư công, ví dụ như là đường cao tốc, tỉ lệ phải là 70% hàng sản xuất trong nước. Đây là điều kiện kiên quyết. Văn bản phải rõ ràng hơn, tránh những trường hợp có dự thảo nghị định về đặt hàng diễn đạt không rõ ràng, hiểu thế nào cũng được. Ví dụ như Nghị định về đặt hàng nói “ưu tiên dùng hàng trong nước”, theo tôi nói rõ luôn là “phải dùng hàng trong nước sản xuất được” chứ không phải “ưu tiên”.



ĐẢNG BỘ TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM: **PHÁT HUY VAI TRÒ HẠT NHÂN CHÍNH TRỊ, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Dưới sự lãnh đạo toàn diện, xuyên suốt của Đảng bộ, Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam (TCT) không chỉ đặt mục tiêu tăng trưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), mà còn kiên định mục tiêu xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, đổi mới, khẳng định bản sắc Vinataba trong kỷ nguyên mới. Đây cũng chính là kim chỉ nam cho Đảng bộ TCT trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

PV ✍️

Giữ vững đà tăng trưởng, vượt khó thành công

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, dưới sự lãnh đạo toàn diện, xuyên suốt của Đảng ủy TCT, toàn hệ thống đã đạt được nhiều kết quả nổi bật và toàn diện trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ SXKD.

Toàn bộ chỉ tiêu đề ra trong giai đoạn này đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch. Theo đó, tổng doanh thu năm 2024 đạt 36.216 tỷ đồng, tăng hơn 12.000 tỷ đồng so với năm 2020; nộp ngân sách đạt 15.874 tỷ đồng, tăng hơn 3.600 tỷ đồng so với năm 2020. TCT là đơn vị đứng thứ 6 trong khối doanh nghiệp (DN) nhà nước và đứng thứ 11 trong khối DN toàn quốc đóng góp nhiều nhất vào ngân sách nhà nước; lợi nhuận trước thuế đạt 1.796 tỷ đồng tăng, tương ứng mức tăng trưởng bình quân là 6,7%; thu nhập bình quân người lao động tăng từ 17,9 triệu đồng lên 25,6 triệu đồng/người/tháng. Kim ngạch xuất khẩu thuốc lá điều tăng trưởng bình quân 11,9%/năm.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, TCT tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuỗi giá trị sản xuất (SX) ngành Thuốc lá từ trồng và chế biến nguyên liệu, SX phụ liệu, SX thuốc lá điều đến kinh doanh và phân

phối các sản phẩm thuốc lá thông qua các hoạt động nghiên cứu phát triển, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ và máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, TCT cũng tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển văn hóa DN mang bản sắc Vinataba, đặc biệt chú trọng tối công tác an sinh xã hội thông qua các chương trình của quốc gia và chương trình của TCT với số tiền trên 183 tỷ đồng.

Có thể thấy, kết quả trên đã khẳng định được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, xuyên suốt của Đảng trong công tác xây dựng đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị. Trong bối cảnh khó khăn, thách thức

vượt ngoài dự báo, song với quyết tâm chính trị cao, Đảng ủy TCT luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ đạo của Đảng ủy Khối DNTW, Đảng ủy Chính phủ và cơ quan chủ sở hữu, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh toàn diện, ổn định, phát triển hoạt động SXKD, bảo toàn vốn và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra với 8/8 chỉ tiêu đạt và vượt so với Nghị quyết.

Công tác xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được Đảng ủy TCT đẩy mạnh và có nhiều đổi mới; lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết của



TCT chú trọng đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm



Đồng chí Hồ Lê Nghĩa - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Vinataba trao Giấy khen của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty cho các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu năm 2024

Trung ương, cấp ủy cấp trên; thúc đẩy phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, đổi mới sáng tạo, dám chịu trách nhiệm của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được tăng cường và có nhiều chuyển biến tích cực.

Công tác cán bộ được thực hiện bài bản, thận trọng, công khai, gắn với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ.

Công tác dân vận, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy với nhiều giải pháp mới được áp dụng đã giúp cho công tác đảng trong toàn Đảng bộ theo hướng sát thực, mang hiệu quả cao.

Chính sự lãnh đạo trực tiếp, quyết liệt và toàn diện của Đảng bộ là nhân tố then chốt giúp TCT giữ vững đà tăng trưởng, vượt khó thành công, đóng góp tích cực vào ngân sách và bảo toàn vốn Nhà nước.

Đảng bộ TCT được Đảng ủy Khối DNTW liên tục xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có hai năm liền (2022 - 2023) được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. TCT cũng vinh dự nhận được nhiều

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ban ngành, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN cho tập thể và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong giai đoạn 2020-2025.

Tiếp tục phát huy vai trò “Hạt nhân chính trị”

Hướng đến nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đảng bộ TCT xác định rõ mục tiêu xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, đầy mạnh ứng dụng KHCN, chuyển đổi số, hướng tới chuyển đổi xanh, nâng cao chất lượng tăng trưởng, đáp ứng yêu cầu đặt ra đối với ngành thuốc lá trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Trước bối cảnh đó, Đảng bộ TCT xác định rõ nhiệm vụ then chốt: Tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện, vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức Đảng trong mọi lĩnh vực, trước hết là lãnh đạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu SXKD và nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.

Theo đó, TCT chú trọng tái cơ cấu hệ thống quản trị theo hướng hiện đại, hiệu quả, số hóa toàn diện; phát triển sản phẩm xanh, đa dạng, thân thiện môi trường, thích ứng xu hướng tiêu dùng; đổi mới hoạt động thị trường, mở rộng xuất khẩu có trọng tâm; nâng cao chất lượng

nguồn nhân lực và đầu tư chiều sâu công nghệ.

Tiếp tục coi thị trường là mặt trận hàng đầu để giữ vững vị thế dẫn đầu trong ngành thuốc lá Việt Nam. Chú trọng công tác thị trường, đặc biệt ở thị trường phía Nam đối với nhóm sản phẩm cấp thấp, là những sản phẩm dễ chịu tác động nghiêm trọng từ thuốc lá nhập lậu. Bên cạnh đó, tích cực nâng cao hiệu quả xuất khẩu, chú trọng đẩy mạnh xuất khẩu chủ động các sản phẩm mang thương hiệu của TCT và các đơn vị, coi đây là giải pháp quan trọng để hướng tới chiến lược xuất khẩu hiệu quả và bền vững.

Trong công tác xây dựng Đảng, tăng cường xây dựng Đảng vững về chính trị, mạnh về tư tưởng, chú trọng đạo đức cách mạng. Theo đó, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị; làm tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao sức đề kháng trước các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Công tác kiểm tra, giám sát được chủ động, đồng bộ từ cấp ủy đến chi bộ cơ sở; chú trọng kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ, phòng chống tiêu cực; kịp thời xử lý sai phạm, ngăn chặn từ sớm, từ xa... Phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể, phát huy sức mạnh các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong chăm lo đời sống người lao động...

Với phương châm: “Đoàn kết - Dân chủ - Sáng tạo - Trách nhiệm - Hiệu quả”, phát huy sự sáng tạo, lòng nhiệt huyết và hăng say lao động của tập thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên Vinataba,... là những tiền đề quan trọng để toàn Đảng bộ thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra tại Đại hội đại biểu Đảng bộ TCT lần thứ IV, thiết thực chào mừng Đại hội Đảng bộ Chính phủ lần thứ I và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng ■

EVNNPT

“Vượt năng, thắng tiến độ”

ĐỂ THẮP SÁNG VÙNG ĐẤT THÉP VŨNG ÁNG

Giữa những ngày tháng 7 hùng hục khí thế thi đua của cả nước, công trường Dự án Trạm biến áp (TBA) 220kV Vũng Áng và đường dây đấu nối tại tỉnh Hà Tĩnh đang trở thành một biểu tượng cho ý chí, khát vọng và tinh thần lao động quên mình. Không chỉ là một công trình năng lượng trọng điểm, việc quyết tâm đưa dự án về đích đúng hẹn còn là mệnh lệnh, trách nhiệm và vinh quang của những người lính truyền tải điện, giúp thắp sáng niềm tin và tạo đà phát triển cho vùng đất thép.

TUẤN ANH

Trên công trường trọng điểm này, không khí lao động khẩn trương, hối hả như được nung nóng thêm bởi cái nắng gay gắt của miền Trung và những mục tiêu lớn lao phía trước của dự án. Việc hoàn thành công trình

trong tháng 7/2025 không chỉ mang ý nghĩa bảo đảm an ninh năng lượng cho tỉnh Hà Tĩnh và khu vực Bắc Trung Bộ trong giai đoạn cao điểm hè 2025, mà còn là công trình thiết thực chào mừng Đại hội Đảng bộ Tập đoàn Điện lực Việt Nam

(EVN) lần thứ IV nhiệm kỳ 2025 - 2030 và kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2025).

Nhận thức rõ tầm vóc cùng ý nghĩa chiến lược đó, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và EVN



Tổng giám đốc EVNNPT Phạm Lê Phú (thứ 3 từ trái sang) yêu cầu các đơn vị phải ‘ăn dằm, nằm dế’ tại công trường để tháo gỡ dứt điểm các vướng mắc mặt bằng còn lại



Việc kéo dây tại các khoảng néo là một trong những khâu phức tạp nhất, đòi hỏi sự đảm bảo an toàn tuyệt đối

đã chọn đây là một trong những công trình trọng điểm để phát động phong trào thi đua lao động. Hưởng ứng lời kêu gọi, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) đã biến công trường thành một đại sân khấu thi đua sôi nổi, với quyết tâm cao nhất.

Nỗ lực vượt bậc và “cung đường găng” đầy thử thách

Nhìn lại hành trình đã qua, dự án do EVNNPT làm chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung (CPMB) quản lý điều hành đã định hình rõ vóc dáng của một trung tâm năng lượng hiện đại. Với quy mô gồm 2 MBA 250 MVA (giai đoạn này lắp đặt máy 125 MVA) và hệ thống có 3 cấp điện áp 220kV, 110kV, 22kV, công trình là lời giải cho bài toán phụ tải ngày càng tăng nhanh của khu vực kinh tế năng động Bắc Trung Bộ.

Tính đến thời điểm đầu tháng 7/2025, bức tranh tổng thể của dự án đã hiện lên những mảng màu sáng rõ rệt. Tại khu vực TBA tọa lạc tại phường Vũng Áng, phần xây dựng đã cơ bản hoàn thành. Toàn bộ thiết bị nhất thứ, nhị thứ và MBA đã được lắp đặt, đấu nối xong. Công tác nghiệm thu gần như hoàn tất, chỉ còn lại một vài tồn tại nhỏ và các hạng mục hoàn thiện cuối cùng. Đây là thành quả của những nỗ lực không mệt mỏi của EVNNPT, CPMB và các nhà thầu thi công.

Tuy nhiên, mọi sự tập trung và lo lắng lại đổ dồn về hạng mục đường dây 220kV đấu nối dài gần 14 km. Đây được coi là “cung đường găng” quyết định đến sự thành bại của toàn bộ dự án, khi mà công tác bồi thường giải phóng mặt bằng trong thời gian dài trở thành điểm nghẽn lớn nhất. Tuyến đường dây đi qua địa bàn các phường Sông Trí và Vũng Áng của tỉnh Hà Tĩnh, nơi có mật độ dân cư, cùng các hoạt động kinh tế phức tạp, đã gặp phải vô số vướng mắc.

Chính trong khó khăn đó, bản lĩnh của những người làm dự án và sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị tỉnh Hà Tĩnh đã tạo ra bước ngoặt quyết định. Với phương châm “vướng ở đâu, gỡ ở đó”, đến nay, toàn bộ 45/45 vị trí móng cột và 21/25 khoảng néo đã được bàn giao. Từ mặt bằng sạch, các đơn vị thi công đã bắt tốc thần kỳ, với 41/45 vị trí cột đã được dựng xong, 15/25 khoảng néo đã hoàn thành kéo dây.

Chỉ đạo quyết liệt, hành động tại chỗ

Tại buổi kiểm tra công trường mới đây và sau khi lắng nghe báo cáo tiến độ dự án, Tổng giám đốc EVNNPT Phạm Lê Phú đã ghi nhận sự quyết tâm, cùng những nỗ lực không ngừng nghỉ của CPMB và các nhà thầu. Đồng thời, ông cũng thẳng thắn chỉ rõ: “Khối lượng công việc còn lại không nhiều, nhưng lại

là những nút thắt khó khăn nhất, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt hơn nữa”. Đặc biệt, Tổng giám đốc EVNNPT nhấn mạnh, việc tháo gỡ dứt điểm mặt bằng tại 4 khoảng néo còn lại phải được xem là ưu tiên hàng đầu. Ông yêu cầu CPMB phải “ăn dầm, nằm dề” cùng nhà thầu và chính quyền địa phương, cũng như phải tăng cường đối thoại, vận động để người dân đồng thuận, sớm bàn giao mặt bằng.

Hành động không chỉ dừng lại ở lời nói. Ngay sau khi thị sát, Tổng giám đốc Phạm Lê Phú và đoàn công tác đã có buổi làm việc trực tiếp với Đảng ủy, UBND các phường Sông Trí và Vũng Áng - hai địa bàn còn vướng mắc cuối cùng. Lãnh đạo EVNNPT một lần nữa nhấn mạnh tính cấp bách của dự án và đề nghị chính quyền địa phương cần tính toán đến việc xây dựng phương án bảo vệ thi công để đảm bảo tiến độ bằng mọi giá.

Đáp lại sự quyết tâm đó, lãnh đạo các phường đã khẳng định nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của dự án và cam kết sẽ vào cuộc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, phối hợp chặt chẽ để gỡ vướng trong thời gian sớm nhất nhằm cùng hướng tới mục tiêu chung là nỗ lực hoàn thành dự án trong tháng 7/2025.

Thời gian đang đếm ngược từng ngày và áp lực còn lại là rất lớn, nhưng với sự chỉ đạo sát sao từ lãnh đạo EVNNPT, kết hợp cùng những nỗ lực không ngừng nghỉ của hàng trăm cán bộ, kỹ sư, công nhân trên công trường và đặc biệt là sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị tỉnh Hà Tĩnh, niềm tin dự án sẽ về đích theo đúng tiến độ đang lớn hơn bao giờ hết. Dòng điện từ TBA 220kV Vũng Áng sẽ sớm hòa vào lưới điện quốc gia, mang theo ánh sáng, niềm tin, khát vọng và mở ra cơ hội phát triển mới cho vùng đất Vũng Áng nói riêng, tỉnh Hà Tĩnh nói chung. Đó là mệnh lệnh từ thực tiễn, là trách nhiệm với đất nước, nhưng cũng rất đỗi vinh quang của những người thợ truyền tải điện Việt Nam ■

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động khó lường, sáu tháng đầu năm 2025 đã trở thành chặng đường đầy thử thách đối với tập thể CBCNV-NLB của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc (EVNNPC). Thế nhưng, những thách thức ấy đã không làm chùn bước mà còn tôi luyện thêm bản lĩnh, trí tuệ và tinh thần cống hiến của người thợ điện, đồng thời khẳng định vai trò trụ cột trong việc đảm bảo điện năng phục vụ phát triển KT-XH cho các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc.

TUẤN ANH ✍️

Nhìn lại chặng đường đã qua, không thể không nhắc đến những áp lực đa chiều mà EVNNPC đã phải đối mặt. Cơn gió ngược từ sự biến động của các chính sách kinh tế toàn cầu, đặc biệt là chính sách thuế quan của Mỹ, cùng xung đột địa chính trị phức tạp đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất của nhiều khách hàng công nghiệp lớn. Hệ quả là một số doanh nghiệp sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời tại

EVNNPC:

Nỗ lực

VIẾT TIẾP SỨ MỆNH “ĐIỆN ĐI TRƯỚC MỘT BƯỚC”

các địa bàn trọng điểm như: Thái Nguyên, Bắc Giang, Quảng Ninh đã phải cắt giảm sản lượng, kéo theo sụt giảm sản lượng điện khoảng 140 triệu kWh mỗi tháng. Cùng với đó, các quy định chặt chẽ về môi trường đã khiến một vài cụm công nghiệp phải tạm dừng hoạt động, gây sụt giảm khoảng 400 triệu kWh sản lượng điện tiêu thụ. Mặt khác, yếu tố tự nhiên cũng không mấy thuận lợi khi nắng nóng xuất hiện muộn hơn so



EVNNPC phấn đấu khởi công 59 dự án 110kV trong 6 tháng cuối năm 2025



Đến nay, 100% số xã trên địa bàn EVNNPC quản lý đã được sử dụng điện lưới quốc gia

với cùng kỳ năm 2024, làm cho nhu cầu điện sinh hoạt không tăng đột biến như dự báo... Tất cả những yếu tố đó đã tạo nên một áp lực khổng lồ, thử thách toàn diện công tác vận hành và cân đối tài chính của EVNNPC.

Trong bối cảnh như vậy, chúng ta lại thấy bản lĩnh của người thợ điện miền Bắc tỏa sáng. Tập thể CBCNV-NLĐ toàn EVNNPC đã phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, áp dụng đồng bộ các giải pháp để vững vàng vượt qua sóng cả, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Những “trái ngọt” từ sự nỗ lực không ngừng nghỉ đó được thể hiện qua những con số ấn tượng như: Tổng sản lượng điện thương phẩm 6 tháng đầu năm đạt 50,27 tỷ kWh, tăng trưởng 5,49% so với cùng kỳ; Doanh thu tiền điện ghi nhận một bước tiến ngoạn mục, khi đạt 103.713,3 tỷ đồng, tăng trưởng 12,38%. Bên cạnh đó, tỷ lệ tổn thất điện năng tiếp tục giảm xuống còn 3,52%, giảm 0,40% so với cùng kỳ và thấp hơn 0,48% so với kế hoạch EVN giao. Đáng chú ý, tổn thất ở mọi cấp điện áp đều giảm sâu, trong đó lưới 110kV chỉ còn 0,79%, lưới trung áp là 1,70% và hạ áp là 3,99%.

Ngoài ra, các chỉ số về độ tin cậy cung cấp điện cũng tiếp tục được cải thiện, trong đó số vụ sự cố lưới điện 110kV đã giảm tới 37 vụ so với cùng kỳ và thời gian mất điện trung bình (SAIDI) đối với các công tác có kế hoạch đã giảm tới 15,79%. Mặt khác, công tác đầu tư xây dựng tiếp tục là điểm sáng rực rỡ của EVNNPC với việc hoàn thành đóng điện 50 dự án, khởi công 17 dự án mới và giải ngân 6.505 tỷ đồng, qua đó góp phần nâng cao năng lực lưới điện, chống quá tải hiệu quả và đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải trong tương lai.

Song hành với việc củng cố hạ tầng kỹ thuật, công tác dịch vụ khách hàng của Tổng công ty cũng có sự đột phá mạnh mẽ nhờ đẩy mạnh chuyển đổi số theo phương châm “lấy khách hàng làm trung tâm”. Tính đến hết

tháng 6/2025, tỷ lệ khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt đã đạt 95,76%, qua đó không chỉ vượt xa kế hoạch EVN giao mà còn tăng 7,18% so với cùng kỳ. Giờ đây, mọi dịch vụ điện đều được cung cấp 100% theo phương thức điện tử và ở cấp độ 4; Thời gian giải quyết các yêu cầu của khách hàng đều được rút ngắn so với quy định của EVN giao.

Đặc biệt, vượt lên trên vai trò của một doanh nghiệp thuần túy, EVNNPC luôn khắc ghi và thực hiện xuất sắc sứ mệnh chính trị được Đảng và Nhà nước giao phó. Đến nay, 100% số xã và 99,55% số hộ dân nông thôn trên địa bàn quản lý đã được sử dụng điện lưới quốc gia. Đây là thành quả của một hành trình bền bỉ, thể hiện trọn vẹn vai trò tiên phong của Tổng công ty trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, góp phần giữ vững an ninh quốc phòng. Đặc biệt, nửa đầu năm 2025 còn đánh dấu bước chuyển mình lịch sử của EVNNPC khi đã triển khai quyết liệt Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Các Công ty TNHH MTV đã được sáp nhập vào Công ty mẹ; 262 Điện lực cấp huyện được chấm dứt hoạt động để thành lập 263 Đội Quản lý Điện lực khu vực. Đây là quyết sách táo bạo, thể hiện tầm nhìn chiến lược, hướng tới mô hình quản trị hiện đại, tinh gọn và hiệu quả hơn, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước.

Phát huy những thành quả đã đạt được, EVNNPC xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm cho chặng đường còn lại của năm 2025. Trong đó, nhiệm vụ hàng đầu và xuyên suốt vẫn là đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định cho phát triển KT-XH và đời sống nhân dân, nhất là trong các tháng cao điểm mùa mưa bão. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Tổng công ty sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, phấn đấu khởi công 59 dự án và đóng điện 63 dự án 110kV. Bên cạnh đó, công tác giảm tổn thất điện năng và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện tiếp tục được ưu tiên hàng đầu, đồng thời tập trung vào việc ứng dụng công nghệ, tối ưu hóa vận hành và đầu tư cải tạo các tuyến đường dây lâu năm. Về công tác kinh doanh và dịch vụ khách hàng, EVNNPC tiếp tục đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, cũng như tăng cường kiểm tra giám sát mua bán điện để giảm tổn thất thương mại. Song song đó, sẽ hoàn thành giai đoạn 2 của Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, đảm bảo hoạt động hiệu quả, thông suốt, đồng thời kiểm soát chặt chẽ tài chính, cân đối dòng tiền.

Có thể thấy rằng, với truyền thống cần cù, sáng tạo, đoàn kết và bản lĩnh, EVNNPC đang vững bước trên hành trình thực hiện sứ mệnh của mình, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, góp phần cùng EVN thực hiện tốt vai trò chủ đạo trong nhiệm vụ đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia. Ánh sáng từ những nỗ lực ấy sẽ tiếp tục là nguồn động lực thấp sáng niềm tin, thúc đẩy sự phát triển trên khắp các nẻo đường miền Bắc của Tổ quốc ■

PC CAO BẰNG: VƯỢT LÊN THÁCH THỨC, NỖ LỰC VẬN HÀNH AN TOÀN LƯỚI ĐIỆN MÙA MƯA BÃO

Giữa muôn trùng núi non hiểm trở của miền biên viễn Cao Bằng, nơi địa hình bị chia cắt mạnh và thời tiết ngày càng diễn biến cực đoan, việc đảm bảo “mạch máu” năng lượng luôn an toàn, thông suốt là một bài toán đầy thách thức. Đặc biệt, trước mùa mưa bão 2025 cận kề với những dự báo về giông lốc, sét, mưa lớn kéo dài, Công ty Điện lực Cao Bằng (PC Cao Bằng) đang bước vào một cuộc chạy đua với thời gian, quyết tâm bảo vệ vững chắc hệ thống lưới điện, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, cũng như đời sống của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

HOÀNG YẾN ✍️

Nhận diện được những thách thức lớn trong năm, PC Cao Bằng đã hành động quyết liệt theo phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”. Đồng thời, quán triệt sâu sắc sự chỉ đạo của Tổng công ty Điện lực miền Bắc, ngay từ những tháng đầu năm, Công ty đã chủ động triển khai các đợt tổng kiểm tra toàn diện hệ thống đường dây và trạm biến áp. Các Đội công tác đã tiến hành rà soát kỹ lưỡng, xử lý triệt để từng khiếm khuyết trên lưới điện, cũng như thay thế sứ, xà... và gia cố móng cột tại các vị trí xung yếu ven sông suối. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm là công tác phát quang hành lang an toàn lưới điện, nơi các loại cây như trúc, vầu, keo phát triển rất nhanh, tiềm ẩn nguy cơ va quệt, gây đổ vào đường dây. Để giải quyết bài toán này, PC Cao Bằng đã phối hợp chặt chẽ với Đoàn Thanh niên các địa phương, phát động nhiều đợt ra quân với phương châm “nói không với sự cố cây đổ vào đường dây”.

Không chỉ gia cố “phần cứng”, yếu tố con người và công tác hậu cần cũng được xác định là nhân tố

quyết định, tuân thủ nghiêm ngặt phương châm “4 tại chỗ”, bao gồm: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) của Công ty

được thành lập, xây dựng các kịch bản chi tiết, phân công nhiệm vụ rõ ràng. Hàng trăm CBCNV trong các đội xung kích luôn duy trì trạng thái ứng trực 24/24h nhằm sẵn sàng cơ động ngay khi có lệnh. Mặt khác, năng lực ứng phó với thiên tai được



Công nhân PC Cao Bằng kiểm tra công tơ khách hàng trước mùa mưa bão



PC Cao Bằng tiến hành nâng cấp hệ thống đường dây tại các vị trí xung yếu

nâng cao rõ rệt thông qua các cuộc diễn tập PCTT&TKCN với những kịch bản phức hợp, sát với thực tế; Kho vật tư, thiết bị dự phòng và phương tiện vận tải đã được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo không bị động trong mọi tình huống.

Để gia tăng hiệu quả cho các hoạt động này, PC Cao Bằng đã tạo nên một điểm nhấn đột phá bằng việc mạnh dạn ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số. Theo đó, thiết bị bay không người lái (Flycam) đã trở thành “mắt thần” đắc lực, giúp các kỹ sư kiểm tra, “bắt bệnh” cho các khiếm khuyết trên đường dây ở những địa hình hiểm trở mà con người khó tiếp cận. Đặc biệt, việc khai thác hiệu quả Trung tâm Điều khiển xa, cũng như hệ thống SCADA/DMS đã thay đổi căn bản mô hình quản lý từ bị động sang chủ động, cho phép giám sát, cảnh báo và khoanh vùng sự cố từ xa, rút ngắn đáng kể thời gian mất điện.

Tuy nhiên, công nghệ dù hiện đại cũng không thể thay thế sự phối hợp chặt chẽ giữa con người với con người. Nhận thức sâu sắc điều đó,

PC Cao Bằng xác định việc tăng cường phối hợp với chính quyền và tuyên truyền đến cộng đồng là nhiệm vụ sống còn. Theo đó, Công ty đã chủ động làm việc với Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh để xây dựng kịch bản ứng phó đồng bộ. Ngoài ra, công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân các biện pháp sử dụng điện an toàn cũng được PC Cao Bằng đẩy mạnh qua nhiều kênh

đa dạng như báo đài, loa phát thanh, mạng xã hội và các buổi nói chuyện trực tiếp tại nhiều trường học.

Chính những cam kết, kế hoạch đó đang được hiện thực hóa bằng nỗ lực không mệt mỏi của những người thợ điện áo cam trên tuyến đầu. Đặc biệt, có mặt tại hiện trường làm việc của Đội Quản lý Điện lực khu vực Bảo Lâm những ngày đầu tháng 7 này, chúng tôi cảm nhận rõ không khí lao động khẩn trương, hăng say. Bất chấp thời tiết khắc nghiệt, họ vẫn miệt mài trèo cột, kéo dây, chặt tỉa từng nhánh cây có nguy cơ gây mất an toàn. Hình ảnh đó đã khắc họa đậm nét sự tận tụy và quyết tâm cao độ của những người lính trên mặt trận năng lượng.

Đại diện lãnh đạo PC Cao Bằng khẳng định: “Toàn thể CBCNV Công ty xác định việc đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định trong mùa mưa bão là nhiệm vụ chính trị hàng đầu. Chúng tôi đã chuẩn bị kỹ lưỡng về mọi mặt, từ con người, vật tư đến phương án kỹ thuật. Với sự chủ động và tinh thần sẵn sàng cao nhất, chúng tôi cam kết nỗ lực hết mình để giảm thiểu tối đa thời gian gián đoạn cung cấp điện, phục vụ tốt nhất cho phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng và đời sống của nhân dân các dân tộc trong tỉnh”■



Đội Quản lý Điện lực khu vực Bảo Lạc khắc phục sự cố sau bão

PHÂN BÓN PHÚ MỸ:

Chìa khóa vàng CHO ĐẤT KHỎE, CÂY XANH VÀ NHỮNG MÙA VÀNG BỘI THU

Từ một quốc gia loay hoay với bài toán an ninh lương thực, Việt Nam đã vươn lên trở thành cường quốc xuất khẩu nông sản. Sự chuyển mình kỳ diệu ấy là kết tinh của chính sách vĩ mô, sự cần cù của người nông dân và những đột phá về khoa học kỹ thuật. Trong bức tranh chung đó, ngành Phân bón đóng vai trò là trụ cột thầm lặng, cung cấp nguồn dinh dưỡng thiết yếu để kiến tạo những mùa vàng bội thu và nuôi dưỡng sức sống cho đất.

TUẦN DỪNG ✍

Tự nhiên vốn dĩ đã ban tặng cho mỗi vùng thổ nhưỡng những nguồn dưỡng chất đặc thù, đủ để nuôi dưỡng các loài cây bản địa. Thế nhưng, khi chúng ta yêu cầu mảnh đất ấy phải cho năng suất cao, ổn định từ vụ này qua vụ khác, nguồn dinh dưỡng tự có ấy nhanh chóng bị vắt kiệt. Đất

dần trở nên chai cứng, bạc màu, khả năng giữ nước và dinh dưỡng suy giảm, tạo thành một vòng luẩn quẩn khiến cây trồng còi cọc, năng suất đi xuống. Đây chính là lúc vai trò của phân bón chất lượng cao trở thành giải pháp dinh dưỡng tổng thể không thể thiếu.

Giữa muôn vàn thương hiệu trên

thị trường, Phân bón Phú Mỹ đã và đang từng bước khẳng định vị thế của một người bạn đồng hành tin cậy giúp người nông dân Việt Nam giải quyết bài toán dinh dưỡng cho cây trồng và phục hồi sức khỏe cho đất. Điều làm nên sự khác biệt của Phú Mỹ không chỉ nằm ở chất lượng sản phẩm, mà còn ở một triết lý canh tác



Phân bón Phú Mỹ cung cấp giải pháp toàn diện giúp nền nông nghiệp phát triển bền vững



Phân bón Phú Mỹ không chỉ “nuôi cây” mà còn “dưỡng đất” phì nhiêu

toàn diện, hướng đến một nền nông nghiệp bền vững thực sự.

Trước hết, hãy nói về vai trò “nuôi cây”. Một chuyên gia nông học của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (Phú Mỹ) đã chia sẻ, thiếu phân bón, cây trồng sẽ còi cọc, lá úa vàng, phát triển ẻo lả, kéo theo năng suất và chất lượng nông sản không thể đảm bảo. Ngược lại, một chế độ dinh dưỡng đầy đủ và cân đối chính là tiền đề cho cây trồng phát triển khỏe mạnh, tăng cường sức đề kháng trước sâu bệnh và thời tiết khắc nghiệt, từ đó cho trái chín đều, rút ngắn thời gian canh tác và mang lại vụ mùa thắng lợi. Thấu hiểu sâu sắc điều này, các dòng sản phẩm của Phân bón Phú Mỹ được nghiên cứu và phát triển để cung cấp dinh dưỡng toàn diện. Từ các nguyên tố đa lượng thiết yếu như: Đạm (N) giúp thân lá phát triển xanh tốt, Lân (P) hỗ trợ bộ rễ phục hồi, phân hóa mầm hoa và kết trái, cho đến Kali (K) đóng vai trò như một “nhạc trưởng” vận chuyển các chất dinh dưỡng, tăng tích lũy đường bột và nâng cao sức chống chịu của cây. Không chỉ vậy, các nguyên tố như Canxi giúp hạt chắc, nhân đầy và các vi lượng tuy chỉ cần một lượng rất nhỏ nhưng lại có vai trò điều hòa toàn bộ quá trình trao đổi chất của cây trồng.

Tuy nhiên, tầm nhìn của Phú Mỹ

không chỉ dừng lại ở việc nuôi dưỡng cây trồng trong một mùa vụ, mà họ nhận thức sâu sắc rằng, sức sống của cây bắt nguồn từ sức khỏe của đất. Phân bón không chỉ “nuôi cây” mà còn phải “dưỡng đất”. Đây chính là triết lý chiều sâu, tạo nên nền tảng cho nền nông nghiệp phát triển bền vững. Nhằm giải quyết tận gốc vấn đề này, Phú Mỹ đã đặc biệt chú trọng tới phát triển các dòng phân bón hữu cơ và sinh học. Các sản phẩm này không chỉ đơn thuần là bổ sung dinh dưỡng, mà quan trọng hơn, chúng tác động trực tiếp vào việc cải thiện cấu trúc đất, giúp đất trở nên tơi xốp, tăng cường khả năng giữ ẩm và tạo môi trường thuận lợi cho hệ vi sinh vật có ích tái sinh và phát triển. Nhiều nghiên cứu khoa học đã chỉ ra rằng, việc áp dụng một chế độ bón phân cân đối giữa vô cơ và hữu cơ của Phú Mỹ không chỉ đảm bảo năng suất trước mắt mà còn có tác dụng cải tạo, phục hồi độ phì nhiêu của đất về lâu dài. Đây chính là con đường đưa đất trồng từng bước quay trở lại trạng thái khỏe mạnh ban đầu, đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp được bền vững qua nhiều thế hệ.

Để hiện thực hóa triết lý đó, Phú Mỹ đã xây dựng bộ giải pháp sử dụng phân bón khoa học mà họ gọi là “FerRight” - bón phân “đúng”. “Đúng” ở đây bao hàm 5 yếu tố: Đúng loại đất, đúng loại cây, đúng

thời điểm, đúng liều lượng và đúng cách. Bằng cách phối hợp với các đối tác để cung cấp giải pháp nông học tổng thể như đo đạc dinh dưỡng đất thông minh hay ứng dụng công nghệ drone trong canh tác, Phú Mỹ giúp người nông dân tối ưu hóa chi phí đầu vào, tránh lãng phí phân bón và giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường, đặc biệt là góp phần vào nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính của ngành nông nghiệp.

Niềm tin của người nông dân không chỉ được xây dựng từ chất lượng sản phẩm mà còn đến từ sự minh bạch và cam kết. Thấu hiểu được vấn nạn phân bón giả, kém chất lượng đang len lỏi trên thị trường, Phú Mỹ đã đầu tư xây dựng một hệ thống phân phối chọn lọc và kiểm soát chặt chẽ. Đáng chú ý là việc ứng dụng công nghệ nhận dạng qua tần số vô tuyến (RFID) vào quản lý, cho phép theo dõi và truy xuất nguồn gốc từng lô hàng, đảm bảo sản phẩm đến tay bà con nông dân luôn là hàng thật, đạt chuẩn chất lượng đã công bố. Cùng với đó, Phú Mỹ cũng không ngừng kêu gọi người tiêu dùng nâng cao cảnh giác, đọc kỹ thông tin trên bao bì từ tên nhà sản xuất, hàm lượng dinh dưỡng, hạn sử dụng cho đến các mã số nhận diện trước khi quyết định mua hàng.

Có thể nói, con đường mà Phân bón Phú Mỹ đang theo đuổi là hành trình hướng tới tương lai của nền nông nghiệp Việt Nam, một nền nông nghiệp không chỉ năng suất cao mà còn phải bền vững. Phú Mỹ không chỉ bán phân đạm hay NPK, mà còn cung cấp một giải pháp toàn diện, khuyến khích sự kết hợp hài hòa giữa phân vô cơ, hữu cơ và sinh học. “Mục tiêu cuối cùng không chỉ là một vụ mùa bội thu mà còn là việc duy trì và phục hồi sức khỏe của đất sau mỗi mùa vụ, để những mùa vàng sẽ tiếp tục đến trên những cánh đồng xanh tươi, trù phú, mở ra cánh cửa tương lai cho đất khỏe, cây xanh và sự thịnh vượng của người nông dân Việt Nam”, đại diện Phú Mỹ nhấn mạnh■

PV GAS

TIẾP TỤC GIỮ VỮNG VỊ THẾ SỐ 1 TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP KHÍ VIỆT NAM

Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS) đã và đang ghi dấu ấn phát triển lớn mạnh của ngành Công nghiệp khí Việt Nam, chứng tỏ tinh thần “dám nghĩ, dám làm”, “Một đội ngũ, một mục tiêu” nắm bắt những vận hội mới, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững và mạnh mẽ hơn trong tương lai.

NAM PHONG ✍️

Năm 2024, PV GAS triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong điều kiện thuận lợi và khó khăn đan xen trong đó các khó khăn, thách thức chiếm ưu thế. Trong bối cảnh tình hình địa chính trị trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, không đồng đều, cùng với đó, sản lượng khí khai thác trong nước tiếp tục suy giảm, chỉ bằng 86% so với cùng kỳ; nhu cầu tiêu thụ của khách hàng điện chỉ bằng 83% so với năm 2023 do tăng huy động từ các nguồn năng lượng khác có giá cạnh tranh/đã cam kết (than, năng lượng tái tạo,...). Các cơ chế chính sách liên quan đến khí và LNG còn nhiều bất cập và chưa được hoàn thiện...

Với việc lường trước những khó khăn, Tổng công ty đã tận dụng tốt các cơ hội nội tại và yếu tố biến động của thị trường, cùng phương châm “làm mới động lực cũ, bổ sung động lực mới”, lãnh đạo PV GAS đã quyết tâm, kiên trì thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị điều hành, phát triển kinh doanh, đẩy mạnh và mở rộng thị trường kinh doanh quốc tế,... cùng với sự hỗ trợ tích cực từ các đơn vị trong và ngoài ngành, sự phối hợp nhịp nhàng các khâu từ thượng nguồn đến hạ nguồn, sự chỉ đạo và ủng hộ tích cực từ Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), các Bộ ngành/Chính phủ và đặc biệt sự ủng hộ, chia sẻ và đồng hành từ Quý cổ đông. Kết quả là các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm đã được PV GAS kiểm soát, bám sát, giảm thiểu mức độ ảnh hưởng từ các yếu tố bất lợi, hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng đề ra.

Bằng sự đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm, quyết liệt,



Người lao động PV GAS luôn đặt chữ “an toàn” lên hàng đầu trong công việc

đồng bộ, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và lao động, PV GAS tiếp tục vượt qua thách thức, tận dụng được các cơ hội, hoàn thành tốt kế hoạch năm 2024, cụ thể:

Toàn bộ hệ thống/công trình khí của PV GAS vận hành an toàn và hiệu quả, duy trì độ tin cậy, độ sẵn sàng ở mức cao; công tác bảo dưỡng sửa chữa, kiểm định hiệu chuẩn tốt. Năm qua, PV GAS đã hoàn thành nâng công suất xử lý của GPP Dinh Cố lên 7 triệu m³ khí/ngày và tăng công suất sendout kho LNG Thị Vải lên 7,7 triệu m³ khí/ngày, góp phần gia tăng sản lượng sản xuất/cung cấp, hiệu quả sử dụng tài sản tại PV GAS.



Tập thể Lãnh đạo PV GAS quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD

Công tác kinh doanh, phát triển thị trường đạt được nhiều kết quả nổi bật. PV GAS là DN đầu tiên cấp gần 400 triệu m³ khí LNG tái hóa từ LNG nhập khẩu để cung cấp cho khách hàng điện; Triển khai thành công mô hình kinh doanh năng lượng tích hợp trên toàn quốc, đóng góp lớn vào doanh thu hoạt động của đơn vị; các hoạt động kinh doanh quốc tế tăng trưởng cao (bằng 168% so với năm 2024 với doanh thu đạt gần 1 tỷ USD); Hoàn thành kế hoạch toàn bộ các chỉ tiêu sản lượng, trong đó kinh doanh LPG xác lập mốc kỷ lục cao nhất từ khi thành lập (gần 3,1 triệu tấn). Hoàn thành vượt mức toàn bộ chỉ tiêu kế hoạch tài chính từ 50-89%, trong đó chỉ tiêu doanh thu đạt cao nhất từ trước đến nay (Doanh thu toàn PV GAS đạt gần 130 nghìn tỷ đồng).

Công tác đầu tư xây dựng được triển khai tích cực, bám sát tiến độ. Trong năm 2024 đã hoàn thành các dự án Bồn chứa LPG Thị Vải, Trạm nạp xe bồn LNG tại Thị Vải, Dây chuyền cấp khí cho NMĐ Nhơn Trạch 3&4, góp phần trong việc hoàn thiện chuỗi hạ tầng nhập khẩu/cung cấp LNG tại Việt Nam. Bên cạnh, công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn cũng được triển khai phù hợp tình hình mới.

Các vấn đề liên quan đến đàm phán, ký kết các hợp đồng mua bán khí đã đạt được nhiều kết quả tích cực, làm tốt công tác chuẩn bị cho các giai đoạn sau khi hoạt động PV GAS có sự thay đổi so với giai đoạn trước.

Hoạt động của các đơn vị thành viên thu được nhiều kết quả tích cực. Đáng chú ý, PV PIPE đã bắt đầu gia công ống cho dự án Lô B, kết quả kinh doanh có nhiều cải thiện với chỉ số EBITDA dương.

Ở công tác tái cấu trúc, lao động và đào tạo: PV GAS đã hoàn thành tăng vốn điều lệ (tăng 2%); hoàn thành thành lập Công ty PV GAS International tại Singapore; hoàn thiện thủ tục để thành lập PV GAS Logistics. Tổng số lao động toàn PV GAS trên 4.200 CBCNV, trong đó Công ty mẹ có trên 1.400 người, năm qua đã tổ chức trên 11 nghìn lượt người tham gia các khóa đào tạo trong/ngoài nước.

PV GAS tiếp tục được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước đánh giá cao: Thuộc “Top 50 Công ty đại chúng uy tín và hiệu quả năm 2024”; Lần thứ 12 liên tiếp nhận Vinh danh của Forbes “Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2024” - Top 3 công ty đạt doanh thu và Top 6 công ty đạt lợi nhuận tốt nhất; Top 12 DN dẫn đầu Bảng xếp hạng PROFIT500 - “Top 500 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2024”; tiếp tục được vinh danh “Thương hiệu quốc gia Việt Nam”; Có mặt trong Top 100 của danh sách xếp hạng 500 công ty lớn nhất Đông Nam Á; Vị trí thứ 2 trong VIE10 nhóm Dầu khí - Năng lượng - Điện.

PV GAS khẳng định tiếp tục giữ vững vị thế chủ đạo và chủ động trong toàn Petrovietnam thông qua các chỉ số trong 5 tháng đầu năm 2025, cụ thể: Sản lượng khí tiếp nhận và tiêu thụ đạt từ 45% đến 50% cả năm; LPG kinh doanh đạt trên 1,3 triệu tấn (kinh doanh quốc tế trên 0,6 triệu tấn), bằng 69% kế hoạch cả năm 2025; Doanh thu hợp nhất đạt trên 46,5 nghìn tỷ đồng, bằng 63% kế hoạch cả năm 2025; Lợi nhuận trước thuế đạt trên 7,4 nghìn tỷ đồng, bằng 112% kế hoạch cả năm 2025; Công tác đầu tư xây dựng được triển khai tích cực, bám sát theo kế hoạch, với giá trị giải ngân của Công ty mẹ đạt 842 tỷ đồng, bằng 25% kế hoạch cả năm 2025. Tập trung thực hiện đầu tư: Dự án mở rộng, nâng công suất kho chứa LNG Thị Vải lên 3 triệu tấn/năm, Dự án Kho cảng nhập LNG Sơn Mỹ, Dự án tách Ethane tại Dinh Cố; chuẩn bị công tác đầu tư: Dự án kho LPG lạnh, LNG tại Bắc Bộ/Bắc Trung Bộ; Dự án cấp khí cho Nhà máy điện Long An 1, 2; Dự án nâng công suất đường ống dẫn khí Phú Mỹ - Hồ Chí Minh; ...

Gần 35 năm gắn bó đồng hành, kề vai sát cánh cùng nhau trên hành trình năng lượng xanh, PV GAS gói gọn những lời tri ân gửi đến các cấp lãnh đạo, đối tác, cổ đông và tập thể lao động đã đóng góp to lớn cho sự phát triển thịnh vượng của PV GAS. PV GAS với tinh thần quyết tâm, sẵn sàng chinh phục những chặng đường phát triển mới trong tương lai đầy rực rỡ■

AGRIBANK:

VỮNG VÀNG TRỤ ĐỖ NỀN KINH TẾ, ĐỒNG HÀNH CÙNG “TAM NÔNG”

Trong chiến lược phát triển bền vững của Đảng và Nhà nước, nông nghiệp, nông dân, nông thôn (Tam nông) luôn giữ vị trí trọng yếu. Với vai trò là ngân hàng thương mại chủ lực, Agribank không chỉ là huyết mạch tài chính cho khu vực nông nghiệp, nông thôn (NNNT) mà còn là đơn vị tiên phong, đóng góp tích cực vào thành công của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) và giảm nghèo bền vững.

TUẤN ANH ✍️

Dòng vốn chủ lực cho “Tam nông”

Nhận thức sâu sắc vai trò và trách nhiệm của mình, ngay từ những ngày đầu Đảng, Chính phủ khởi xướng công cuộc đổi mới, Agribank đã chủ động xây dựng các chương trình hành động, ưu tiên nguồn vốn cho lĩnh vực “Tam nông”, đặc biệt là các vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số. Cụ thể, tính đến hết quý I/2025, với tổng dư nợ cho vay nền kinh tế đạt 1,78 triệu tỷ đồng, Agribank đã dành gần 1,1 triệu tỷ đồng (chiếm trên 60%) để phục vụ phát triển NNNT, với gần 3 triệu khách hàng đang được tiếp cận nguồn vốn. Đặc biệt, dư nợ cho vay theo chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM tại Agribank đến tháng 5/2025 đạt 740.165 tỷ đồng với trên 2 triệu khách hàng.

Để dòng vốn đến được với từng người dân, Agribank đã phát huy tối đa lợi thế mạng lưới với hơn 2.200 chi nhánh, phòng giao dịch rộng khắp cả nước, phần lớn đặt tại khu vực nông thôn, miền núi, biên giới. Cùng với đó, mô hình hơn 62.000 tổ vay vốn và các điểm giao dịch lưu



Từ nguồn vốn của Agribank, nhiều hộ dân và doanh nghiệp vươn lên phát triển kinh tế, làm giàu cho quê hương

động bằng ô tô chuyên dùng đã trở thành “cánh tay nối dài”, đưa dịch vụ ngân hàng hiện đại đến tận thôn, bản, giúp người dân vùng sâu, vùng xa tiếp cận tín dụng chính thức một cách thuận tiện, góp phần đẩy lùi tín dụng đen, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng miền.

Từ nguồn vốn của Agribank, nhiều mô hình kinh tế hiệu quả, phù hợp với đặc thù từng địa phương đã được hình thành và nhân rộng, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn

Việt Nam. Cụ thể, tại các tỉnh phía Bắc như Sơn La, Thái Nguyên, vốn tín dụng đã tập trung vào các hợp tác xã (HTX) sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển các sản phẩm OCOP chất lượng cao như: Chanh leo, xoài, mận hậu, trà xanh... Hướng đi này không chỉ nâng cao giá trị nông sản mà còn thúc đẩy liên kết giữa nông dân và doanh nghiệp, hình thành các vùng nguyên liệu tập trung, đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.



Agribank là ngân hàng chủ lực cho đầu tư phát triển kinh tế “Tam nông”

Còn tại miền Trung, nơi điều kiện tự nhiên còn nhiều khắc nghiệt, các gói tín dụng ưu đãi của Agribank tại Nghệ An, Hà Tĩnh... đã giúp hàng ngàn hộ dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển các mô hình kinh tế bền vững như chăn nuôi bò sinh sản, trồng cam đặc sản, nuôi gà đồi an toàn sinh học.

Tại khu vực phía Nam, Agribank đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy kinh tế xanh. Nguồn vốn của Ngân hàng đã đồng hành cùng các mô hình nuôi tôm sinh thái dưới tán rừng tại Cà Mau, nuôi cá tra xuất khẩu theo tiêu chuẩn quốc tế ở Đồng Tháp, hay phát triển vùng trồng thanh long VietGAP tại Lâm Đồng. Sự hỗ trợ tài chính kịp thời đã giúp hàng nghìn hộ dân chuyển đổi sang mô hình sản xuất bền vững, kết nối chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ, mang lại thu nhập ổn định và đời sống ngày càng được cải thiện.

Trợ lực cho kinh tế nông thôn

Trong bối cảnh nông nghiệp Việt Nam đang chuyển mình mạnh mẽ, việc nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế HTX, cũng như doanh nghiệp nhỏ và vừa tại nông thôn là yếu tố then chốt. Hiện nay,

Agribank là ngân hàng thương mại duy nhất xây dựng quy chế tín dụng riêng, ưu đãi đối với HTX. Đơn cử như chính sách cho vay không yêu cầu tài sản bảo đảm lên đến 01 tỷ đồng đối với HTX nông thôn, 02 tỷ đồng cho HTX nuôi trồng thủy sản và 03 tỷ đồng đối với liên hiệp HTX ngành thủy sản. Đặc biệt, với các HTX tham gia chuỗi giá trị, mức cho vay không tài sản bảo đảm có thể lên tới 80% tổng giá trị dự án. Nhờ đó, đến cuối quý I/2025, dư nợ cho vay HTX của Agribank đạt gần 1.916 tỷ đồng, tiếp tục tăng trưởng mạnh so với cuối năm 2024.

Bên cạnh vai trò trụ đỡ kinh tế, Agribank luôn thể hiện sâu sắc trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp Nhà nước. Hằng năm, ngân hàng dành từ 500 - 600 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội, tập trung vào các lĩnh vực thiết yếu như giáo dục, y tế, xây nhà tình nghĩa, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn.

Đặc biệt, trong những giai đoạn đất nước đối mặt với khó khăn, một lần nữa, tinh thần sẻ chia của Agribank càng được thể hiện rõ nét. Khi đại dịch Covid-19 bùng phát, ngân hàng đã ủng hộ hơn 300 tỷ đồng cho công tác phòng, chống dịch. Bên cạnh đó, trước những

thiệt hại nặng nề của người dân do thiên tai, bão lũ cuối năm 2024, Agribank đã nhanh chóng cơ cấu lại nợ, giảm lãi suất cho hơn 21.000 khách hàng với tổng dư nợ trên 16.000 tỷ đồng.

Chỉ tính riêng trong năm 2024, Agribank đã 4 lần điều chỉnh giảm mặt bằng lãi suất cho vay, với mức giảm từ 1,0% - 2,5%/năm, đưa mặt bằng lãi suất cho vay về mức thấp, chỉ từ 5,0%/năm đối với khoản vay ngắn hạn và từ 7,0%/năm đối với trung, dài hạn. Đây là hành động thiết thực, chia sẻ khó khăn, tiếp sức cho người dân và doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh.

Hành trình 37 năm xây dựng và phát triển của Agribank luôn gắn liền với sứ mệnh phục vụ “Tam nông”. Việc chủ động, tích cực thực thi các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đã không chỉ khẳng định vị thế của một ngân hàng thương mại hàng đầu, mà còn thể hiện sâu sắc vai trò của một định chế tài chính tận tâm, trách nhiệm. Agribank đã và đang góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng nền nông nghiệp Việt Nam thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại, hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, bền vững ■

TỈNH GIA LAI: TRAO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ CHO CÔNG TY SYRE IMPACT AB TẠI THỤY ĐIỂN

Tháp tùng chuyến thăm Thụy Điển của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, ông Hồ Quốc Dũng - UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Gia Lai đã cùng dự Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam - Thụy Điển với chủ đề "Chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo", diễn ra tại Stockholm (Thụy Điển). Tại đây, lãnh đạo tỉnh Gia Lai đã chính thức trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Dự án "Tổ hợp sản xuất tái chế vải Polyester" cho Công ty SYRE Impact AB.

VĂN THUẬN ✍️

Quy mô chưa từng có

Lễ trao Giấy chứng nhận dự án diễn ra dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;

Bộ trưởng Bộ Hợp tác quốc tế và Ngoại thương Thụy Điển Benjamin Dousa cùng lãnh đạo các bộ, ngành của Việt Nam và Thụy Điển. Đây chính là sự tiếp nối thành công từ chuyển làm việc cấp cao giữa lãnh đạo tỉnh Gia Lai và các cơ quan,

doanh nghiệp Thụy Điển vào đầu năm 2025.

Dự án "Tổ hợp sản xuất tái chế vải Polyester" có tổng vốn đầu tư lên đến 01 tỷ USD (tương đương khoảng 24.970 tỷ đồng), với mục tiêu tái chế phế liệu dệt may thành



Ông Hồ Quốc Dũng - UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Gia Lai trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Dự án "Tổ hợp sản xuất tái chế vải Polyester" cho Công ty SYRE Impact AB



Ông Hồ Quốc Dũng - Tặng quà lưu niệm cho đối tác Thụy Điển

hạt nhựa PET, phục vụ ngành công nghiệp dệt may thân thiện với môi trường. Dự kiến, khi đi vào vận hành ổn định, Dự án sẽ đạt công suất từ 150.000 - 250.000 tấn sản phẩm PET/năm. Đây là một trong những dự án có quy mô lớn nhất từ trước đến nay trong lĩnh vực tái chế chất thải dệt may tại Việt Nam, được kỳ vọng sẽ đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển bền vững và chuyển đổi xanh trong ngành công nghiệp dệt may tại Việt Nam, đồng thời tạo ra nhiều việc làm cho lao động địa phương và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - công nghiệp tại khu vực Nam Trung Bộ. Dự án cũng thể hiện cam kết mạnh mẽ của tỉnh Gia Lai trong chiến lược thu hút đầu tư gắn với chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

Đây là một trong những Dự án lớn của tỉnh Bình Định (cũ) trước khi mang tên tỉnh Gia Lai với các thông số sau:

Nhà đầu tư: SYRE IMPACT AB (Thụy Điển);

Người đại diện pháp luật: Ông Dennis Bengt Nobelius - Tổng Giám đốc;

Địa điểm thực hiện: Lô B4-B5, KCN Nhơn Hội (Khu A), TP. Quy Nhơn;

Tổng vốn đầu tư: 1 tỷ USD (vốn huy động 100%);

Thời hạn hoạt động: 50 năm;

Diện tích sử dụng đất: 28,77 ha.

Khẳng định một hướng phát triển xanh và bền vững

Tại buổi làm việc, ông Hồ Quốc Dũng thông tin về việc Thủ tướng Chính phủ và tỉnh Gia Lai rất quan tâm và hoan nghênh Công ty Syre đầu tư tổ hợp tái chế vải polyester theo hướng sản xuất xanh, sạch, sản xuất tuần hoàn, tận dụng phế liệu liên quan dệt may (đặc biệt là ưu tiên tận dụng tối đa nguyên liệu phế liệu của Việt Nam), góp phần cải thiện môi trường. Ông cũng trao đổi với Công ty về vấn đề sử dụng công nghệ hiện đại, sử dụng nguồn lao

động ở địa phương, về tài chính và sự đóng góp của dự án cho sự phát triển của địa phương...

Bà Susanna Campbell - Chủ tịch Tập đoàn Syre cho biết, hiện nay đã có nhiều nhà đầu tư cam kết góp vốn cho dự án như H&M, TPG Rise Climate... Bà cam kết hỗ trợ tỉnh Gia Lai chuyển đổi xanh và phát triển bền vững; đồng thời, cam kết sẽ sử dụng công nghệ hiện đại nhất đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và sẽ tận dụng tối đa rác thải, phế liệu liên quan của Việt Nam cho nguyên liệu đầu vào của nhà máy sản xuất khi vận hành. Syre cũng đã làm việc với Đại học Quy Nhơn để hợp tác phát triển và đào tạo nguồn nhân lực cho Dự án.

Những bước đi cụ thể:

Giai đoạn 1 (2025 - 2026): Hoàn tất thủ tục pháp lý, môi trường, quy hoạch;

Giai đoạn 2 (2027 - 2028): Xây dựng nhà máy, lắp đặt thiết bị;

Giai đoạn 3 (2029): Vận hành thử và đi vào hoạt động chính thức■

HÀ NỘI CÓ 9 SẢN PHẨM OCOP 5 SAO

MINH NGHĨA ✍

Mới đây, Bộ Nông nghiệp & Môi trường (NN&MT) đã ban hành Quyết định Phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm cấp Quốc gia năm 2025 (Đợt 1). Trong đó, Thành phố Hà Nội có 03 sản phẩm được công nhận đạt sản phẩm OCOP cấp Quốc gia 5 sao. Như vậy, đến nay, Hà Nội có 9 sản phẩm được công nhận OCOP 5 sao.

Theo Văn phòng Điều phối Chương trình NTM Hà Nội, năm 2020, Công ty TNHH Gốm sứ Quang Vinh, (xã Bát Tràng, Tp. Hà Nội) có 4 sản phẩm được chứng nhận OCOP 5 sao. Đó là “Bộ bát đĩa gốm sứ hoa sen

đỏ”; “Bộ bát đĩa gốm sứ chim én hoa sen”; “Bộ bát đĩa gốm sứ rồng phượng” và “Bộ ấm chén gốm sứ chim én hoa sen”. Các sản phẩm OCOP 5 sao này có sự kết hợp giữa thủ công và công nghệ. Thủ công ở việc tạo hình các họa tiết, làm nên tính độc đáo và tính thẩm mỹ cao. Trong mỗi sản phẩm, doanh nghiệp đều khéo léo truyền tải nét văn hóa của người Việt, như hình tượng hoa sen, rồng phượng, chim én... Để mỗi sản phẩm đạt đến sự hoàn mỹ, bên cạnh làm thủ công, Công ty sử dụng máy móc để tạo hình, kiểm soát chất lượng, giúp sản phẩm có độ mịn, an toàn cao, không cong vênh, nứt mẻ...

Năm 2023, chấn bông tơ tằm tự dệt của Công ty



Ba sản phẩm Trà Phúc, Trà Lộc, Trà Thọ của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Thăng Long được công nhận OCOP 5 sao năm 2024



Bộ sản phẩm gốm Men Suối ngọc của HTX Sản xuất kinh doanh Gốm sứ Tân Thịnh được công nhận sản phẩm OCOP 5 sao năm 2023

TNHH Dâu tằm tơ Mỹ Đức cũng được cấp chứng nhận OCOP 5 sao. Nghệ nhân Phan Thị Thuận, Giám đốc Công ty TNHH Dâu tằm tơ Mỹ Đức cho biết: Sản phẩm ra đời là kết tinh của nhiều tâm huyết, mảy mò thử nghiệm. Đầu những năm 2010, khi ngồi quan sát con tằm làm tơ, đan kén, tôi đã nảy ra ý tưởng để cho tằm tự dệt chăn tơ. Nghĩ là làm, nhưng thời gian đầu cũng gặp nhiều khó khăn vì tằm nhả tơ một cách tự nhiên theo bản năng. Lúc đó, tôi lại phải tự tay bắt tằm, kiên trì sắp xếp chúng vào đúng vị trí. Vì buộc phải nhả tơ khi đến kỳ, nên tằm đã nhả tơ theo vị trí được định trước. Vậy là hàng ngàn, hàng vạn con tằm cùng nằm trên một mặt phẳng, rút ruột nhả tơ một cách chăm chỉ để dệt thành những tấm chăn bông tơ tằm bền đẹp. Khi tằm hết chu kỳ nhả tơ cũng là lúc tấm chăn hoàn thành...

Cùng dịp, bộ sản phẩm gốm Men suối ngọc của HTX Sản xuất kinh doanh Gốm sứ Tân Thịnh được cấp chứng nhận OCOP 5 sao. Nói về bộ sản phẩm, Nghệ nhân ưu tú Đức Tân cho biết: Bộ sản phẩm gốm Men suối ngọc có dáng dấp, phong cách mới mẻ, hiện đại. Người đời có thể thấy cả vũ trụ như bầu trời, biển cả, sông núi,... được kết tạo uyển chuyển, liên mạch các màu sắc biểu trưng cho kim, mộc, thủy, hỏa, thổ trong từng sản phẩm riêng biệt hay khi đặt chung thành bộ cả 05 sản phẩm. Bộ sản phẩm góp phần làm phong phú thêm các dòng sản phẩm gốm Bát Tràng, đồng thời cổ vũ những người trẻ tiếp tục trau dồi, tìm kiếm cái mới, hướng tới tính hoàn mỹ, phát huy sức sáng tạo để tạo nên những sản phẩm giàu sức sống và đưa những sản phẩm gốm mang hồn cốt của người Việt vươn tầm khu vực và quốc tế.

Mới đây, ngày 26/6, Bộ Nông nghiệp & Môi trường đã ban hành Quyết định Phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm cấp Quốc gia năm 2025 (Đợt 1). Trong đó, 03 sản phẩm Trà Phúc, Trà Lộc, Trà Thọ của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Thăng Long được cấp chứng nhận OCOP 5 sao.

Trao đổi với anh Phan Trung Kiên - Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Thăng Long được biết: Ba sản phẩm này có nguồn gốc từ các loại được liệu bản địa như Cà gai leo, Xạ đen, Nụ Vối. Nguồn gốc sản xuất sản phẩm được Công ty chủ động hoàn toàn nên sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm. Sau khi được công nhận OCOP 5 sao, chúng tôi đang nghiên cứu để nâng cấp các sản phẩm mà chúng tôi đã đạt OCOP 4 sao trong nhiều năm để có thể đạt được tiêu chuẩn công nhận là OCOP 5 sao và đưa các sản phẩm này ra tiêu thụ tại thị trường quốc tế. Chúng tôi tin rằng, chỉ có như vậy thì giá trị được liệu của chúng ta mới được nâng lên, các vùng trồng nguyên liệu mới được mở rộng, đời sống của người trồng được liệu mới được nâng cao, DN cũng vì thế mà có thể phát triển vững mạnh.

Chương trình OCOP của Thành phố Hà Nội đã và đang phát triển theo chiều sâu và thực tiễn. Các sản phẩm ngày càng khẳng định được vị thế, thương hiệu ở thị trường trong nước và từng bước mở rộng thị trường quốc tế. Hà Nội còn nhiều dư địa phát triển sản phẩm OCOP, tin rằng, trong thời gian tới Thành phố sẽ tiếp tục có thêm nhiều sản phẩm OCOP 5 sao, tiếp tục khẳng định vị trí dẫn đầu số lượng sản phẩm OCOP trong nước ■

GIẢI PHÁP ĐỂ SẢN PHẨM OCOP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TUẦN NGHĨA

Những năm qua, Hà Nội đã đẩy mạnh triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và hiện đang dẫn đầu cả nước về số lượng sản phẩm OCOP. Hà Nội đã và đang triển khai nhiều giải pháp để sản phẩm OCOP phát triển bền vững.

Theo Văn phòng Điều phối Chương trình NTM Hà Nội, Hà Nội có nhiều lợi thế trong triển khai đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, với khoảng 1.350 làng nghề và làng có nghề, 159 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; 164 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; có hơn 11.000 sản phẩm nông sản thực phẩm đã gắn mã truy xuất nguồn gốc QR code.

Từ năm 2019 đến nay, Hà Nội đã đánh giá phân hạng được 3.317 sản phẩm OCOP (chiếm 21,3% sản phẩm OCOP của cả nước). Trong đó có 9 sản phẩm OCOP 5 sao, 19 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.571 sản phẩm OCOP 4 sao, 1.718 sản phẩm OCOP 3 sao. Sản phẩm OCOP của thành phố Hà Nội đa dạng về mẫu mã, chủng loại; song song với đó có chất lượng ngày càng cao đáp ứng được nhu cầu thị trường.

Sau khi chứng nhận sản phẩm OCOP, thành phố Hà Nội luôn quan tâm, tổ chức các hoạt động xúc tiến, kết nối giao thương, quảng bá các sản phẩm OCOP. Trong đó, việc đưa các sản phẩm này lên nền tảng số được xem là bước đi tất yếu, góp phần mở ra thị trường mới, gia



Sản phẩm OCOP của Hà Nội có chất lượng cao, mẫu mã đẹp, bảo đảm an toàn thực phẩm, đáp ứng được nhu cầu thị trường

tăng cơ hội tiếp cận khách hàng và mang lại hiệu quả kinh tế vượt trội cho các địa phương. Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng NTM Hà Nội cũng đã ký kết thỏa thuận với TikTok Việt Nam nhằm thúc đẩy hợp tác chiến lược trong việc nâng cao năng lực số và quảng bá sản phẩm OCOP của Hà Nội. Cùng với đó, để mở rộng thị trường tiêu thụ, khai thác tốt lợi thế của các địa phương, các cấp ngành thành phố đã tổ chức nhiều sự kiện, hội chợ, hội thảo kết nối giao thương, trưng bày các sản phẩm OCOP giúp cho các chủ thể giới thiệu sản phẩm OCOP đến người tiêu dùng, qua

đó sản phẩm OCOP đã được người tiêu dùng nhận diện và tiêu thụ sản phẩm.

Đơn cử, trong tháng 5 và tháng 6 vừa qua, Sở NN&MT Hà Nội đã liên tiếp tổ chức nhiều tuần hàng, sự kiện giới thiệu sản phẩm OCOP như: Tuần hàng OCOP, làng nghề, nông sản an toàn TP Hà Nội năm 2025 (diễn ra từ ngày 09/5 - 13/5, được tổ chức tại Công viên vườn hoa Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội); Sự kiện giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với văn hóa các tỉnh miền núi phía Bắc (diễn ra từ ngày 15/5 - 19/5, tại Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao thị xã Sơn Tây); Tuần

hàng tư vấn, giới thiệu và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm OCOP, làng nghề, nông sản thực phẩm an toàn năm 2025 tại Công viên Văn hóa quận Đống Đa, từ ngày 21/5 - 25/5; Sự kiện Giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với văn hóa các tỉnh miền Trung Tây Nguyên diễn ra trong 5 ngày, từ ngày 04/6/2025 đến ngày 08/6/2025 tại đường Nguyễn Bặc; Sự kiện giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với văn hóa các tỉnh Nam Bộ, diễn ra trong 5 ngày từ 18/6 - 22/6 tại Công viên Thống Nhất,... Các sự kiện có sự tham gia của hàng trăm cơ sở, doanh nghiệp với hàng nghìn sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực, sản phẩm đặc sản của Hà Nội và nhiều tỉnh thành trong nước.

Sở NN&MT Hà Nội đã tham mưu triển khai tổ chức Chương trình phối hợp giữa UBND Thành phố Hà Nội với Bộ NN&MT trong việc xây dựng chuỗi sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn. Đến nay, Hà Nội đã liên kết với 43 tỉnh thành xây dựng được trên 1.500 chuỗi cung ứng sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn phục vụ tiêu dùng

của người dân Thủ đô và xây dựng được gần 160 chuỗi sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn trong nội bộ Thành phố.

Theo ông Nguyễn Đình Hoa - Phó Giám đốc Sở NN&MT Hà Nội: Chương trình OCOP là giải pháp quan trọng để Thành phố Hà Nội phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội lực và gia tăng giá trị. Các sản phẩm OCOP của Hà Nội đã và đang có những đóng góp không nhỏ vào chuyển dịch kinh tế nông thôn, tạo việc làm, thu nhập cho lao động nông thôn, từng bước cụ thể hoá mục tiêu xây dựng và phát triển nông nghiệp, nông thôn của thành phố Hà Nội ngày càng bền vững. Các sản phẩm OCOP của thành phố đã nhanh chóng khẳng định được vị thế, được thị trường đón nhận tích cực nhờ sự vào cuộc của các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, sự năng động, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức, dám nghĩ, dám làm, tư duy nhạy bén của các chủ thể, doanh nghiệp và người dân.

Tuy nhiên, việc phát triển sản phẩm OCOP vẫn còn nhiều khó

khăn, thách thức. Nhiều loại giống cây trồng, vật tư đầu vào còn phụ thuộc vào nhập khẩu, vùng nguyên liệu chưa tập trung, còn lệ thuộc nhiều vào liên kết vùng nguyên liệu đầu vào của các vùng miền trong cả nước, quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, công nghệ chế biến và bảo quản sau thu hoạch chưa phát triển, thị trường tiêu thụ thiếu ổn định, yêu cầu về chất lượng sản phẩm ngày càng cao, các tiêu chuẩn quốc tế ngày một khắt khe.

Phó Giám đốc Sở NN&MT Hà Nội cho rằng: Để sản phẩm OCOP phát triển bền vững, thời gian tới, Hà Nội tiếp tục tập trung giải quyết một số vấn đề: Đẩy mạnh phát triển xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm; Có quy hoạch, phát triển và liên kết vùng nguyên liệu bền vững; Phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chế biến, công nghệ bảo quản sau thu hoạch; Đa dạng hóa nguồn lực đầu tư thông qua xã hội hóa; Phát triển và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế,...■



Thông qua các hội chợ, Hà Nội thiết thực hỗ trợ các chủ thể OCOP mở rộng thị trường và tiếp cận người tiêu dùng

Nghệ An tập trung hỗ trợ 8 dự án FDI lớn đi vào hoạt động

Để góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng 10,5% năm 2025, trong đó, tăng trưởng khu vực công nghiệp 17,54%, Nghệ An đặt mục tiêu hỗ trợ 8 dự án FDI lớn dự kiến đi vào hoạt động trong năm 2025.

Đây đều là những dự án sản xuất linh kiện lĩnh vực điện tử, công nghệ cao có vốn đầu tư lớn. Cụ thể gồm các dự án: Công ty TNHH Công nghệ chính xác Luxcase Việt Nam; Luxshare - ICT (Nghệ An) II; Công ty TNHH Innovation Precision Việt Nam; Nhà máy Radiant Opto-Electronics Việt Nam; Nhà máy chế tạo các sản phẩm điện tử, phương tiện thiết bị mạng và các sản phẩm âm thanh đa phương tiện của Công ty TNHH Công nghệ chính xác Goertek

Vina; Công ty TNHH Fu Wing Interconnect Technology Nghệ An; Đầu tư cơ sở mới Sunny Automotive Quang học Vina; Nhà máy sản xuất thanh silic đơn tinh thể và đĩa bán dẫn của Công ty TNHH công nghệ Runergy Việt Nam.

Bên cạnh 8 dự án trên, tỉnh cũng tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp để đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực từ các dự án mới hoạt động gồm: Sản phẩm giày da (sản lượng dự kiến 90 triệu đôi, tăng 63,64%); sản phẩm linh kiện, phụ tùng ô tô, sản phẩm thấu kính quang học, đĩa bán dẫn (650 triệu sản phẩm, tăng 12,07%); sản phẩm gỗ MDF - gỗ ghép thanh, sản phẩm bao bì...

TIẾN HẢI

Ninh Bình thành lập hai CCN nhằm phát triển công nghệ cao và công nghiệp hỗ trợ

UBND tỉnh Ninh Bình vừa ban hành quyết định thành lập hai cụm công nghiệp (CCN) mới có tổng diện tích lên tới gần 150 ha, với tổng mức đầu tư hạ tầng hơn 1.650 tỷ đồng, nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ cao (CNC) và công nghiệp hỗ trợ (CNHT) trên địa bàn.

Cụ thể là CCN Xuân Chính tại xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình nay là xã Chất Bình, tỉnh Ninh Bình (mới), với tổng diện tích 72,25 ha, tổng vốn hơn 816 tỷ đồng. Dự án hướng tới thu hút các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ sạch, CNHT, chế tạo thiết bị điện và linh kiện điện tử. Đáng chú ý, CCN này được định hướng trở thành điểm đến thân thiện môi trường, phù hợp với xu thế công nghiệp xanh, giúp Ninh Bình từng bước nâng cao năng lực sản xuất trong các ngành có giá trị gia tăng cao.

Còn lại là CCN Chất Bình được thành lập tại xã Chất Bình, trước thuộc huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình cũ, có quy mô 74,78 ha, tổng vốn đầu tư hơn 835 tỷ đồng, dự kiến đi vào vận hành từ quý IV/2027. CCN Chất Bình sẽ tập trung vào lĩnh vực công nghệ sạch, chế tạo máy móc, thiết bị điện - điện tử, giúp tạo ra sự cộng hưởng giữa hai dự án trong vùng lõi công nghiệp mới của tỉnh.

CÔNG DU

6 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu điện tử máy tính và linh kiện dẫn đầu với 47,688 tỷ USD

Theo Cục Thống kê, 6 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 219,83 tỷ USD, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó có 28 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 91,7% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 9 mặt hàng xuất khẩu trên 5 tỷ USD, chiếm 72,3%).

Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng tăng khá so với cùng kỳ năm trước như: điện tử máy tính và linh kiện tăng 40% (đạt 47,688 tỷ USD); hàng dệt may tăng 12,3% (đạt 18,669 tỷ USD); máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng tăng 15,4% (đạt 26,882 tỷ USD); giày dép tăng 10,1% (đạt 11,889 tỷ USD). Trong đó, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 70,91 tỷ USD.

Theo chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa 6 tháng đầu năm 2025 đạt 212,2 tỷ USD, tăng 17,9% so với cùng kỳ năm trước. Có 33 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 89,0% tổng kim ngạch nhập khẩu (có 6 mặt hàng nhập khẩu trên 5 tỷ USD, chiếm 56,8%) trong đó, điện tử máy tính và linh kiện cũng là nhóm hàng có giá trị nhập khẩu cao nhất, 67,9 tỷ USD (tăng 37,2% so với cùng kỳ năm trước). Trong đó, Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 84,7 tỷ USD.

PV

TP HCM và Tập đoàn Intel phối hợp đào tạo nhân lực trong lĩnh vực AI

Đây là thông tin được đưa ra tại buổi làm việc giữa Chủ tịch UBND TP.HCM Nguyễn Văn Đước và Phó chủ tịch phụ trách quan hệ chính phủ quốc tế toàn cầu của Tập đoàn Intel Sarah Kemp, diễn ra vào ngày 8/7. Chương trình đào tạo nhân lực trong lĩnh vực AI của Intel tại thành phố tập trung vào đối tượng cán bộ, công chức nhà nước và sinh viên đã tốt nghiệp, người đã đi làm, sắp đi làm có nhu cầu về ứng dụng AI. Hai bên đã thành lập tổ công tác để triển khai nghiên cứu khung hợp tác; nội dung chương trình đào tạo... trong đó Intel Việt Nam cung cấp tài liệu đào tạo, Khu công nghệ cao (CNC) cung cấp đối tượng đào tạo.

Bên cạnh đó, Intel Việt Nam đã và đang tiếp tục ứng dụng các kỹ thuật công nghệ mới của Tập đoàn Intel trong các sản phẩm. Trong đó, ba tháng qua đã bắt đầu sản xuất dòng sản phẩm chip công nghệ 18A tiên tiến nhất của tập đoàn, giúp Việt Nam có cơ hội tiếp cận công nghệ mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực này.

Được biết, trong gần 20 năm hoạt động tại Việt Nam, đến nay, Intel Việt Nam đã đào tạo khoảng 8.000 - 10.000 kỹ sư và kỹ thuật viên, hiện có 600 đối tác trong nước và đang tiếp tục mở rộng tìm kiếm đối tác.

QUANG VINH

Khởi động dự án CCN Hòa Nhơn tại Đà Nẵng

Ngày 13/7/2025, Công ty CP Đầu tư Sài Gòn Đà Nẵng đã tổ chức tổ chức lễ kỷ niệm 20 năm thành lập và khởi động dự án Cụm công nghiệp (CCN) Hòa Nhơn. Theo đó, CCN Hòa Nhơn được triển khai tại xã Hòa Nhơn (cũ) trên diện tích đất quy hoạch CCN 24,75ha. Tiến độ thực hiện dự án là 36 tháng, thời gian hoạt động của dự án là 50 năm kể từ ngày giao đất. Tổng mức đầu tư dự kiến gần 285 tỷ đồng. Ngành nghề hoạt động chủ yếu là cơ khí, các sản phẩm từ kim loại, điện tử, sản xuất máy móc, thiết bị điện, dệt may, da giày, sản xuất sản phẩm từ nhựa, in ấn và các dịch vụ liên quan đến in sản xuất sản phẩm từ gỗ, công nghiệp hỗ trợ khác và các ngành nghề theo quy định của pháp luật.

Trước đó, UBND thành phố Đà Nẵng cũng ban hành về việc thành lập CCN Hòa Liên thuộc xã Hòa Liên (cũ) với tổng mức vốn đầu tư trên 235 tỷ đồng, diện tích 58,531 ha. CCN Hòa Liên được thành lập nhằm thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, đặc biệt là các dự án ngành nghề cơ khí, sản xuất các linh phụ kiện liên quan đến ô tô, cơ khí chính xác; các dự án công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao, công nghiệp sạch, thân thiện với môi trường...

PV

Triển lãm giao thương quốc tế ngành chế tạo sẽ diễn ra vào tháng 9/2025

Dự kiến từ 17-19/9, tại Trung tâm Hội chợ Triển lãm quốc gia (xã Đông Anh, Hà Nội) sẽ diễn ra Triển lãm Giao thương quốc tế ngành chế tạo (FCB ASEAN 2025). Đây là sự kiện được tổ chức thường niên, dành riêng cho ngành chế tạo nhằm kết nối hiệu quả giúp gia tăng và tối ưu hoạt động của các doanh nghiệp (DN) trong các ngành, lĩnh vực như cơ khí và vật liệu; dập, đúc, gia công kim loại tấm; cao su - nhựa; thiết kế - chế tạo khuôn mẫu; linh kiện điện - điện tử;...

Với quy mô tối thiểu 500 gian hàng, FCB ASEAN 2025 thu hút sự tham gia của 400 đơn vị, DN, trong đó, các tập đoàn lớn như Panasonic, Toto, Tiger,

FujiFilm, Foster, Samsung, Techtronic Industries (TTI)... Đây là triển lãm tập hợp nhiều nhất các DN sản xuất, các nhãn hàng lớn có nhu cầu tìm nhà cung cấp tại Việt Nam. Khi tham gia triển lãm, các DN không chỉ quảng bá, giới thiệu được sản phẩm mà còn có cơ hội kết nối trực tiếp với những nhà mua hàng lớn đang tích cực tìm kiếm nhà cung cấp trong nước để gia tăng tỷ lệ nội địa hóa. Bên cạnh đó, các cuộc gặp gỡ với đối tác đến từ Nhật Bản, Đức, Italia và các nền công nghiệp phát triển sẽ mở ra cánh cửa hợp tác chiến lược, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao.

CÔNG DU

NHỮNG CHÍNH SÁCH “NỀN MÓNG” ĐANG KÍCH HOẠT ĐÀ TĂNG TRƯỞNG CHO NGÀNH CNHT ĐIỆN TỬ VIỆT NAM

Trong bối cảnh thế giới đẩy nhanh xu hướng số hóa và chuyển đổi chuỗi cung ứng sau đại dịch, Việt Nam đang dần chuyển mình trở thành mắt xích quan trọng trong ngành Điện tử toàn cầu. Một trong những động lực then chốt đến từ chính sách hỗ trợ ngành công nghiệp hỗ trợ (CNHT) điện tử – nơi các doanh nghiệp (DN) trong nước ngày càng thể hiện năng lực gia công linh kiện, bảng mạch, chip, thiết bị đầu cuối. Với loạt cơ chế như Quyết định 1080/QĐ-BCT và chương trình phát triển CNHT giai đoạn 2025,... nhiều DN Việt đã có đơn hàng mới, kết nối được với khối FDI lớn và từng bước nâng cấp công nghệ theo hướng xanh và số hóa.

HÀ ĐĂNG ✍️

Thời gian qua, nhất là từ năm 2023, ngành Điện tử tiếp tục giữ vai trò trụ cột trong cơ cấu xuất khẩu công nghiệp (CN) của Việt Nam, với kim ngạch vượt mốc 109 tỷ USD, tăng khoảng 28% so cùng kỳ nhờ xuất khẩu linh kiện máy móc và điện thoại thông minh. Tuy nhiên, ẩn sau sự tăng trưởng ấn tượng ấy, Việt Nam vẫn đau đầu vấn đề: Tỷ lệ nội địa hóa vẫn còn thấp (chỉ khoảng 5 - 10%, trong đó chủ yếu là sản phẩm có hàm lượng công nghệ đơn giản), phần lớn linh kiện - bảng mạch - chip điện tử phụ thuộc vào nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan. Điều này khiến DN nội địa chịu nhiều thiệt thòi trong chuỗi giá trị toàn cầu, đặc biệt khi đối mặt yêu cầu khắt khe từ thị trường Mỹ và châu Âu về tiêu chuẩn xanh, minh bạch nguồn gốc. Hơn nữa là làm gia tăng rủi ro cho chuỗi cung ứng và khiến nhiều DN trong nước bỏ lỡ cơ hội tham gia sâu vào mạng lưới FDI.

Trong bối cảnh đó, hàng loạt

chính sách mới, đặc biệt từ năm 2024 - 2025 đã được Chính phủ và Bộ Công Thương ban hành nhằm tạo lực đẩy chiến lược cho CNHT điện tử. Những chương trình cụ thể như Quyết định 1080/QĐ-BCT đã dần chuyển từ định hướng sang thực thi, giúp khơi thông điểm nghẽn về công nghệ, vốn và kết nối thị trường cho khối DN phụ trợ; tạo chất xúc tác cho các DN CNHT ngành Điện tử tự nâng cấp công nghệ, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng FDI và phát triển theo hướng xanh - số hóa.

Quyết định 1080/QĐ BCT về phát triển CNHT 2025

Ban hành ngày 18/4/2025, Quyết định 1080/QĐ BCT phê duyệt Chương trình phát triển CNHT giai đoạn 2025, trong đó Điện tử được xác định là một trong các ngành ưu tiên. Các nội dung trọng tâm bao gồm:

- Xây dựng Đề án hỗ trợ DN CNHT điện tử, tập trung tư vấn, kết nối với tập đoàn FDI và hỗ trợ tiếp cận vốn.

- Xây dựng Trung tâm kỹ thuật chuyên ngành tại ba vùng để hỗ trợ đào tạo, thử nghiệm sản phẩm điện tử.

- Hỗ trợ DN áp dụng quản trị tiến bộ, tiêu chuẩn ngành, nhằm nâng cao chất lượng và năng lực xuất khẩu.

Với những điểm trọng tâm đó, Bộ Công Thương đã và đang tăng cường hỗ trợ DN xác lập quy trình SX xanh, hạn chế rác thải công nghệ, đáp ứng nhu cầu đầu tư công nghệ cao từ các DN Mỹ - ASEAN.

Hơn nữa, thông qua chính sách rộng mở như vậy, DN Việt được khuyến khích tham gia các chuỗi cung ứng quốc tế, các hội thảo như chuỗi sự kiện kết nối CNHT điện tử - FDI do đầu mối Cục Công nghiệp và các tỉnh phối hợp tổ chức, cho phép nhiều DN Việt được chào hàng với tập đoàn lớn Nhật - Hàn.

Đặc biệt, tính đến giữa năm 2025, những định hướng, chính sách mới đã hỗ trợ lớn cho DN CNHT điện tử nên rất nhiều DN CNHT tham gia chương trình tư



vấn hiện trường và áp dụng ISO (chẳng hạn ISO 9001, ISO 14001); Triển khai đào tạo kỹ sư trong SX camera, drone, thiết bị điện tử ứng dụng AI, nhằm nâng cao hàm lượng “Made in Việt Nam” của sản phẩm phụ trợ điện tử công nghệ cao.

Kết quả bước đầu và những thách thức

Thời gian qua, những nỗ lực thực thi chính sách đã bắt đầu gặt hái những thành quả đáng khích lệ, trong đó: Ngành Điện tử tiếp tục giữ vững đà tăng trưởng ấn tượng về kim ngạch xuất khẩu, đạt khoảng 120 tỷ USD trong giai đoạn 2024 - 2025. Điều này khẳng định vai trò ngày càng lớn của Việt Nam trong chuỗi cung ứng điện tử toàn cầu. Các DN nội địa đã có những dấu hiệu tích cực trong việc nâng cấp quy trình SX và chất lượng sản phẩm, hướng đến việc áp dụng các tiêu chuẩn ISO và tiêu chuẩn xanh quốc tế. Đây là bước đi quan trọng để đáp ứng yêu cầu của các thị trường khó tính và các tập đoàn đa quốc gia.

Tuy nhiên, một thách thức không nhỏ lại chính là tỷ lệ nội địa hóa mới đạt ngưỡng trung bình (~36% DN tham gia), chất lượng sản phẩm chưa đủ “cứng” để tham gia sâu FDI; Các DN nhỏ gặp khó khăn trong tiếp cận vốn, chứng nhận chất lượng, chuyển giao công nghệ; Thiếu cơ chế khuyến khích thuế, đất, đầu tư thiết bị xanh trong giai đoạn đầu...

Tiềm năng và thách thức từ góc độ DN

Bà Đỗ Thị Thúy Hương, Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội DN Điện tử Việt Nam, nhận định: “DN Việt có tiềm năng tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm trung và cao cấp... nhưng đang bị thách thức bởi các quy định khắt khe về SX xanh và tiêu chuẩn quốc tế”. Điều này cho thấy DN Việt có khát vọng vươn lên nhưng cần sự hỗ trợ mạnh mẽ hơn để đáp ứng các tiêu chí mới của thị trường toàn cầu.

Chia sẻ từ Hiệp hội DN nhỏ và vừa TP. Hà Nội (HANOISME), TS. Mạc Quốc Anh, Phó Chủ tịch kiêm

Tổng Thư ký HANOISME, nhận xét: “Hiện có khoảng 36% DN tham gia cung ứng, đó là mức trung bình, vẫn cần tăng nhanh năng lực tự động hóa, R&D để đạt quy mô toàn cầu”. Phát biểu này nhấn mạnh sự cần thiết phải nâng cao năng lực công nghệ và nghiên cứu phát triển nội tại để DN Việt có thể cạnh tranh sòng phẳng trên thị trường quốc tế.

Các chuyên gia kinh tế cũng cho rằng, để giúp DN vượt qua rào cản và phát huy tối đa tiềm năng, thì các cơ quan chức năng nhà nước cần tham mưu, hoàn thiện Quyết định 1080: Bổ sung ưu đãi thuế, tín dụng cho các DN điện tử đầu tư thiết bị xanh - số; Hỗ trợ thành lập Trung tâm CNHT điện tử chuyên ngành, liên kết đào tạo - thử nghiệm - chuyển giao công nghệ; Khuyến khích DN FDI đưa công nghệ đầu sâu (then chốt, lõi), giao đơn hàng đòi hỏi nội địa hóa kỹ thuật cao (camera, IoT,...). Đồng thời, đẩy mạnh kết nối tập đoàn SMEs - FDI, hỗ trợ đào tạo kỹ sư, kỹ thuật viên sản xuất điện tử cao, đặc biệt là thúc đẩy hội nhập xanh, hỗ trợ chứng nhận ISO 14001, RoHS, CE, tạo lợi thế xuất khẩu sang EU, Mỹ.

Có thể nói, chính sách phát triển CNHT ngành Điện tử - đặc biệt là Quyết định 1080/QĐ-BCT 2025 đã ghi dấu những bước chuyển bền vững trong định hướng quốc gia: Từ hỗ trợ định hướng, xây dựng hạ tầng đến thực thi kết hợp thị trường. Các minh chứng từ Trung tâm kỹ thuật, DN FDI, định hướng xanh - số hóa đã mở ra cơ hội cho DN Việt dịch chuyển sâu trong chuỗi giá trị, xuất khẩu nhiều giá trị gia tăng hơn. Để đạt mục tiêu nội địa hóa và cạnh tranh toàn cầu, cần tiếp tục hoàn thiện chính sách, giảm rào cản tiếp cận và thúc đẩy chuyển giao công nghệ triệt để. Với động lực mạnh mẽ từ thị trường, có cơ sở để tin rằng, CNHT ngành Điện tử Việt Nam sẽ là điểm tựa công nghiệp số - xanh của nền kinh tế trong thập kỷ tới... ■

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ ĐIỆN TỬ: BÀI TOÁN NỘI ĐỊA HÓA VÀ KỶ VỌNG TỪ CHÍNH SÁCH

Trở thành "cứ điểm" sản xuất điện tử toàn cầu với kim ngạch xuất khẩu hàng năm vượt 100 tỷ USD, Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử. Tuy nhiên, nghịch lý về giá trị gia tăng thấp do phụ thuộc vào linh kiện nhập khẩu vẫn là bài toán nan giải. Hàng loạt chính sách ưu đãi cho công nghiệp hỗ trợ (CNHT) đã được ban hành, được kỳ vọng là "cú hích" mạnh mẽ. Nhưng trên thực tế, dòng vốn và các ưu đãi này đã thực sự "thấm thấu" vào doanh nghiệp (DN), giúp họ vươn lên trong chuỗi cung ứng tỷ đô hay chưa?

TRƯỜNG AN ✍

Ngành công nghiệp điện tử là trụ cột xuất khẩu của Việt Nam trong nhiều năm liền. 6 tháng đầu năm 2025, điện tử, máy tính và linh kiện là ngành hàng lập kỷ lục xuất khẩu với kim ngạch gần 48 tỷ USD, tăng tới 40% so với cùng kỳ năm trước. Những con số ấn tượng này có sự đóng góp khổng lồ của các tập đoàn FDI như Samsung, LG, Foxconn, Intel... Tuy nhiên, một thực tế đáng suy ngẫm là tỷ lệ nội địa hóa ngành điện tử mới chỉ đạt khoảng 15%, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 45% vào năm 2020. Điều này có nghĩa, phần lớn giá trị của những chiếc điện thoại "Made in Vietnam" không nằm ở Việt Nam.

Để tháo gỡ "nút thắt" này, Chính phủ đã thể hiện quyết tâm mạnh mẽ thông qua một hệ thống chính sách ngày càng hoàn thiện. Nền tảng là Nghị định 111/2015/NĐ-CP về phát triển CNHT, tiếp đó là Nghị quyết 115/NQ-CP năm 2020 với những mục tiêu tham vọng. Mới đây nhất, tháng 2/2024, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đã ký Quyết định 165/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phát triển CNHT đến

năm 2030, tiếp tục khẳng định vai trò trọng yếu của lĩnh vực này. Với các chính sách bao gồm: Miễn, giảm thuế thu nhập DN có thời hạn; ưu tiên hoàn thuế giá trị gia tăng; Hỗ trợ lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại; tiếp cận vốn từ Quỹ Phát triển DN nhỏ và vừa, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia; Miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và Hỗ trợ kinh phí cho các dự án sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ.

Về lý thuyết, đây là một "bộ phóng" vững chắc. Nhưng từ chính sách trên giấy đến hiệu quả thực tế là một khoảng cách không hề nhỏ.

Ông Nguyễn Quân, Chủ tịch Hội Tự động hóa Việt Nam cho biết: "Nếu chúng ta không có cơ chế chính sách, chúng ta không bao giờ thu hút được nguồn đầu tư. Không có nguồn đầu tư, chúng ta không thể nào phát triển được các công nghệ nguồn, công nghệ lõi; không thể xây dựng được những ngành CNHT mang tính công nghệ cao, cung cấp linh kiện, phụ tùng linh kiện và tham gia vào chuỗi sản xuất toàn cầu của những sản phẩm công nghệ

lớn của thời đại như: Công nghệ robot, công nghệ tự động hóa và những ngành CN như đường sắt cao tốc, điện hạt nhân".

Từ góc độ của các tập đoàn FDI, rào cản lớn nhất của DN Việt không chỉ nằm ở giá cả, mà còn ở năng lực quản trị, tính ổn định về chất lượng và khả năng tham gia vào quá trình thiết kế sản phẩm. Báo cáo của Samsung Việt Nam cho thấy, dù số lượng nhà cung ứng cấp 1, cấp 2 của họ đã tăng lên đáng kể với 63 DN tính đến cuối năm 2024, nhưng phần lớn vẫn tập trung vào các lĩnh vực như bao bì, in ấn, cơ khí đơn giản. Số DN tham gia vào chuỗi cung ứng linh kiện công nghệ cao vẫn còn rất hạn hữu.

Đại diện Samsung Việt Nam nhận định: Chính phủ Việt Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc phát triển CNHT. Các chính sách ưu đãi là tín hiệu tốt. Tuy nhiên, năng lực của các nhà cung ứng cấp 2, cấp 3 tại Việt Nam, đặc biệt trong ngành điện tử vẫn cần được nâng cao hơn nữa về công nghệ, quản lý chất lượng và khả năng đáp ứng đơn hàng lớn. Samsung kỳ vọng các chính sách sẽ thực sự đi vào chiều



Giá trị gia tăng thấp do phụ thuộc vào linh kiện nhập khẩu vẫn là bài toán nan giải với ngành CNHT Điện tử

sâu, giúp các DN Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh để có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng của mình.

Có thể thấy, Nghị định về CNHT cùng các chính sách ưu đãi đã tạo ra một “cú hích” nhất định, mang lại những tín hiệu tích cực cho các DN CNHT điện tử. Một số DN đã tận dụng tốt cơ hội để vươn lên, khẳng định vị thế. Tuy nhiên, vẫn chưa đủ mạnh để tạo ra sự đột phá toàn diện. Để chính sách thực sự phát huy tối đa hiệu quả, cần có những giải pháp đồng bộ.

Cụ thể, tiếp tục rà soát, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ để DN dễ dàng tiếp cận các ưu đãi về thuế, đất đai. Về phía Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại cần có cơ chế linh hoạt hơn trong việc

thẩm định và cho vay đối với DN nhỏ và vừa trong lĩnh vực CNHT điện tử, xem xét các hình thức tài sản đảm bảo đa dạng hơn, hoặc dựa trên tiềm năng phát triển của DN. Bên cạnh chính sách ưu đãi, cần có các chương trình hỗ trợ DN CNHT điện tử nâng cao năng lực quản trị, công nghệ, chất lượng sản phẩm thông qua các khóa đào tạo, chuyển giao công nghệ, tư vấn chuyên sâu. Tăng cường các hoạt động kết nối giữa DN CNHT trong nước với các tập đoàn FDI, tạo điều kiện để các DN Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu, từ đó nâng cao tiêu chuẩn và năng lực sản xuất. Đồng thời, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về CNHT, điều này sẽ giúp các DN lớn, đặc biệt là FDI, dễ dàng tìm kiếm đối tác và đẩy mạnh liên kết.

Không thể phủ nhận, hệ thống chính sách hỗ trợ cho ngành CNHT điện tử của Việt Nam đã được xây dựng tương đối toàn diện, thể hiện tầm nhìn và quyết tâm của Chính phủ. “Cú hích” về mặt chủ trương đã có. Tuy nhiên, để lực đẩy này thực sự tạo ra sức bật cho DN, cần một cuộc cách mạng trong khâu thực thi.

Đã đến lúc cần có sự vào cuộc quyết liệt hơn nữa từ các bộ, ngành, địa phương để gỡ bỏ những rào cản về thủ tục, khơi thông dòng vốn tín dụng và xây dựng một hệ sinh thái kết nối bền chặt. Chỉ khi đó, các DN CNHT điện tử Việt Nam mới có thể thực sự lớn mạnh, tự tin bước vào chuỗi cung ứng toàn cầu và góp phần nâng cao giá trị “Made in Vietnam” một cách thực chất ■

CNHT NGÀNH DỆT MAY: TỪ CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA ĐẾN SỨC BẬT DN

Ngành Dệt May Việt Nam, với vị thế là mũi nhọn xuất khẩu hàng đầu trong hai thập kỷ qua, đang đứng trước một ngã rẽ quan trọng. Dù kim ngạch xuất khẩu ấn tượng, nhưng sự phụ thuộc không nhỏ vào nguyên phụ liệu nhập khẩu đã cản trở khả năng tận dụng ưu đãi từ các FTA thế hệ mới của Ngành và thích ứng với xu thế “xanh hóa - số hóa” toàn cầu...

HƯNG HÀ ✍️

Bối cảnh và Chính sách trọng tâm: Nâng tầm chuỗi cung ứng

Ngành Dệt May Việt Nam đã ghi dấu ấn mạnh mẽ trên bản đồ thương mại quốc tế, đóng góp trung bình 12 - 15% kim ngạch xuất khẩu quốc gia. Tuy nhiên, đằng sau những con số ấn tượng đó, ngành vẫn đang phụ thuộc nhiều vào nguồn nguyên phụ liệu nhập khẩu. Tỷ lệ nội địa hóa chỉ đạt khoảng 40 - 45%, với phần lớn sản xuất tập trung vào công đoạn gia công có giá trị gia tăng thấp, khiến Ngành dễ bị “tổn thương” và hạn chế khả năng tận dụng quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi từ các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như EVFTA, CPTPP, RCEP...

Trong bối cảnh toàn cầu đang chuyển dịch mạnh mẽ sang các tiêu chí “xanh hóa - số hóa - minh bạch nguồn gốc” trong chuỗi cung ứng, Việt Nam đứng trước yêu cầu cấp thiết phải chủ động phát triển CNHT nói chung và CNHT ngành Dệt May nói riêng. Chính vì vậy, những năm gần đây, đặc biệt từ năm 2024, Bộ Công Thương đã cùng các bộ ngành liên quan đưa ra một loạt chính sách mới nhằm “kích hoạt”



Những chính sách CNHT đang tạo hành lang pháp lý vững chắc, để CNHT ngành Dệt May chuyển mình, vượt qua nhiều thách thức phía trước

TẠP CHÍ CÔNG NGHIỆP & TIÊU DÙNG



đòn bẩy hỗ trợ doanh nghiệp CNHT Dệt May, mở ra cơ hội tái cấu trúc ngành theo hướng bền vững và tự chủ hơn. Các định hướng chính sách nổi bật bao gồm:

- Hoàn thiện Chiến lược phát triển ngành Dệt May - Da giày đến 2030, tầm nhìn 2035: Chiến lược này được bổ sung các chính sách ưu tiên rõ ràng cho CNHT

Dệt - Nhuộm. Trọng tâm là đổi mới công nghệ, hỗ trợ tài chính và phát triển hạ tầng xanh, đặc biệt là các giải pháp xử lý nước thải tiên tiến, nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường ngày càng khắt khe của thị trường quốc tế.

- Xây dựng Trung tâm nguyên phụ liệu phục vụ ngành Thời trang: Trung tâm này được kỳ vọng

sẽ trở thành nơi hội tụ công nghệ, quy chuẩn và là cầu nối hiệu quả giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nguồn cung ứng nội địa chất lượng cao.

- **Dự thảo sửa đổi Nghị định 111/2015/NĐ-CP:** Dự thảo này bổ sung ưu đãi cấp bù lãi suất 3%/năm cho các khoản vay đầu tư của doanh nghiệp CNHT trong lĩnh vực Dệt May, với thời gian hỗ trợ tối đa 10 năm, như một phần của gói tổng thể đến năm 2030. Điều này thể hiện cam kết mạnh mẽ của Chính phủ trong việc giảm gánh nặng tài chính cho doanh nghiệp khi đầu tư vào công nghệ và sản xuất nguyên phụ liệu.

Thực thi tại địa phương và trong ngành: Những tín hiệu và thách thức

Việc triển khai các chính sách đã bắt đầu mang lại những tín hiệu tích cực, đồng thời cũng bộc lộ những thách thức thực tiễn mà doanh nghiệp đang đối mặt.

- Tín hiệu tích cực - Hình thành cụm nguyên phụ liệu: Tại các Hội thảo do Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật phát triển CN vùng phía Nam (IDCS) và Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) tổ chức, ông Lê Xuân Thọ - Quyền Giám đốc IDCS - đã nhấn mạnh việc hình thành cụm nguyên phụ liệu ngành Dệt - Nhuộm là giải pháp cốt lõi để tự chủ nguồn vật liệu, hướng tới mục tiêu giảm phụ thuộc nhập khẩu xuống dưới 1%. Điều này cho thấy sự đồng thuận cao về định hướng chiến lược từ các cơ quan quản lý.

- Thách thức thực tiễn - Thực trạng nhập khẩu nguyên phụ liệu: Thực tế từ các DN cho thấy những khó khăn hiện hữu. Bà Phoebe Trương (LPtex) và bà Trần Thị Trà My (VietKai) chỉ rõ rằng, các DN hiện phải nhập khẩu tới 100% vải len và sợi tái chế. Tình trạng này

khiến chi phí sản xuất đội lên 5 - 15% so với các sản phẩm tương tự được nhập khẩu trực tiếp, làm giảm đáng kể khả năng cạnh tranh của sản phẩm dệt may Việt Nam.

Nhận thấy những điểm nghẽn này, ông Trương Văn Cẩm, Phó Chủ tịch Hiệp hội Dệt May Việt Nam, đã kiến nghị các cơ quan chức năng sớm phê duyệt và triển khai Trung tâm nguyên phụ liệu. Đồng thời, kêu gọi thu hút mạnh mẽ hơn nữa nguồn vốn FDI vào các khâu đầu nguồn (sợi, dệt, nhuộm) và các dự án xử lý nước thải xanh. Mục tiêu là nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm, đảm bảo đáp ứng quy tắc xuất xứ để hưởng đầy đủ ưu đãi từ các FTA, qua đó nâng cao vị thế của ngành trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Kết quả bước đầu và thách thức

Mặc dù đã có những nỗ lực và định hướng rõ ràng, hành trình phát triển CNHT ngành Dệt May vẫn còn nhiều gian nan. Bảng dưới đây tổng hợp những thành tựu bước đầu và các thách thức cần vượt qua:

Mảng	Thành tựu	Thách thức
Chính sách & Định hướng	Rõ định hướng chính sách cải tiến CNHT Dệt May và ưu tiên đổi mới công nghệ - môi trường.	Nội địa hóa phụ liệu vẫn ở mức thấp, chưa có nhà máy lớn sản xuất sợi/vải đạt chuẩn xuất khẩu.
Hạ tầng & Kết nối	Gợi mở và thúc đẩy xây dựng Trung tâm nguyên phụ liệu theo mô hình công nghiệp xanh.	Việc triển khai còn chậm, thiếu các cụm công nghiệp chuyên sâu, đồng bộ về hạ tầng xử lý môi trường.
Tài chính & Thủ tục	Chính sách cấp bù lãi suất, ưu đãi thuế cho CNHT được ban hành và triển khai.	Doanh nghiệp gặp rào cản lớn khi tiếp cận vốn dài hạn và thủ tục hành chính còn phức tạp.
Năng lực DN	Một số DN đã có ý thức đầu tư công nghệ, hướng tới sản xuất bền vững.	Số DN đủ năng lực R&D sâu còn ít; thiếu nhân lực chất lượng cao cho các khâu dệt - nhuộm - hoàn tất công nghệ cao.

Có thể nói, chính sách của Bộ Công Thương đang đi đúng hướng, từ việc xây dựng chiến lược, hoàn thiện thể chế đến thực thi cụ thể thông qua các đề án cải cách, xây dựng Trung tâm CNHT và dự thảo sửa đổi Nghị định 111/2015. Tuy nhiên, để CNHT ngành Dệt May thực sự trở thành động lực tăng trưởng bền vững, cần tập trung vào các giải pháp trọng tâm như: Đẩy nhanh việc thiết lập và vận hành Trung tâm nguyên phụ liệu quốc gia; Tăng cường cam kết ưu đãi vốn và đơn giản hóa thủ tục; Khuyến khích mạnh mẽ đầu tư vào công nghệ xanh và bền vững; Đẩy mạnh liên kết CNHT với chuỗi FDI; Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Với những nỗ lực đồng bộ và quyết tâm cao, ngành Dệt May Việt Nam hoàn toàn có thể vượt qua những thách thức hiện tại, nâng cao năng lực tự chủ và khẳng định vị thế vững chắc hơn nữa trong chuỗi cung ứng toàn cầu, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế bền vững của đất nước■

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ DA GIÀY: CẦN MỘT "CỨ HỊCH" CHÍNH SÁCH THỰC CHẤT HƠN

Ngành Da giày Việt Nam hiện đứng thứ ba thế giới về sản xuất (SX) sau Trung Quốc và Ấn Độ và thứ hai về xuất khẩu. Trong 4 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu ngành này tăng 16% so với cùng kỳ năm 2024. Điều đó cho thấy năng lực SX và vị thế không thể phủ nhận của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

PHẠM TRƯỜNG

Tuy nhiên, đằng sau ánh hào quang đó là một nghịch lý kéo dài: Sự phụ thuộc vào nguồn cung nguyên phụ liệu nhập khẩu. Các nỗ lực kết nối doanh nghiệp (DN) cung ứng nội địa với khối FDI, dù được thúc đẩy mạnh mẽ, vẫn chưa mang lại hiệu quả như kỳ vọng, khiến bài toán nâng cao tỷ lệ nội địa hóa thực chất vẫn còn nhiều thách thức.

Nghịch lý "may nhà mình, vải nhà người"

Bà Phan Thị Thanh Xuân, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Da giày và Túi xách Việt Nam LEFASO cho hay: "Chúng ta tự hào là một trong những trung tâm SX giày dép, túi xách lớn nhất thế giới, nhưng giá trị gia tăng mà chúng ta thu về lại không tương xứng. Nguyên nhân cốt lõi nằm ở tỷ lệ nội địa hóa còn quá thấp".

Theo thống kê từ Bộ Công Thương, tỷ lệ nội địa hóa trung bình của ngành Da giày hiện đạt khoảng 55%, trong đó một số sản phẩm như giày thể thao có tỷ lệ nội địa hóa lên tới 70-80%. Con số này nghe có vẻ không quá thấp, nhưng thực tế, các DN Việt chủ yếu mới chỉ cung cấp được các loại phụ liệu đơn giản, có giá trị thấp như: Chỉ may, dây giày, nhãn mác, thùng carton... Trong khi đó, những cấu phần quan trọng và quyết định đến chất lượng, giá trị sản phẩm như da thuộc, giả da cao cấp, vải kỹ thuật, đế giày (outsole), hóa chất chuyên dụng... vẫn phải nhập khẩu tới 70-80%, chủ yếu từ Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan.

Sự phụ thuộc này không chỉ bào mòn lợi nhuận của

DN, làm giảm giá trị gia tăng của sản phẩm "Made in Vietnam", mà còn tiềm ẩn nhiều rủi ro khi chuỗi cung ứng toàn cầu có biến động.

Theo đại diện một DN SX da giày tại Hải Phòng chia sẻ: "Mỗi khi có biến động về tỷ giá hay chính sách thương mại từ nước cung cấp, chúng tôi lại đứng ngồi không yên. Giá nguyên liệu đầu vào tăng, trong khi giá gia công cho các nhãn hàng rất khó đàm phán lại. Lợi nhuận vốn đã mỏng lại càng mỏng hơn".

Những rào cản vô hình

Nhận thấy điểm nghẽn này, trong nhiều năm qua, Chính phủ và các Bộ, ngành đã không ngừng nỗ lực triển khai các chính sách nhằm phát triển CNHT và thúc đẩy kết nối giữa DN trong nước và khối FDI. Nghị quyết 115/NQ-CP về các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ đã tạo ra một hành lang pháp lý quan trọng.

Hàng loạt các hội thảo kết nối, chương trình tìm kiếm nhà cung cấp, triển lãm chuyên ngành được Bộ Công Thương, VCCI và các hiệp hội tổ chức rầm rộ. Mục tiêu rất rõ ràng là tạo ra một "sân chơi" để các DN cung ứng Việt Nam có cơ hội "chào hàng" trực tiếp với bộ phận thu mua của các thương hiệu lớn như Nike, Adidas, Decathlon, Skechers...

Tuy nhiên, hiệu quả của những cuộc "mai mối" này vẫn còn rất khiêm tốn. Nhiều DN nội địa cho biết, họ tham gia rất nhiều hội thảo, trao đổi danh thiếp, gửi hồ sơ năng lực nhưng rồi "bật vô âm tín". Rào cản không



Ngành CNHT da giày đang cần một chính sách đột phá và thực chất hơn

chỉ nằm ở những yêu cầu hữu hình như chất lượng sản phẩm hay giá cả, mà còn ở những “bức tường vô hình” khó vượt qua.

Các DN FDI đã quen với một chuỗi cung ứng chuyên nghiệp, ổn định và có hệ thống quản trị hiện đại. Trong khi đó, phần lớn DN CNHT da giày của Việt Nam là DN vừa và nhỏ, tiềm lực tài chính yếu, công nghệ lạc hậu và còn yếu trong khâu quản trị SX theo tiêu chuẩn quốc tế. Họ có thể SX được một lô hàng mẫu đạt chất lượng, nhưng để SX hàng vạn sản phẩm với chất lượng đồng đều tuyệt đối là một thách thức lớn.

Cần một “cú hích” chính sách thực chất hơn

Để sự kết nối giữa FDI và DN nội địa không chỉ dừng lại ở những cái bắt tay tại hội thảo, cần có những giải pháp đột phá và thực chất hơn.

Theo đó, cần hình thành các Trung tâm Nguyên phụ liệu và Phát triển sản phẩm quy mô lớn. Đây là kiến nghị tâm huyết của LEFASO trong nhiều năm. Thay vì để từng DN tự bơi, các trung tâm này sẽ đóng vai trò là đầu mối: Nhập khẩu và phân phối nguyên liệu số lượng lớn để có giá tốt; Đặt hàng các DN nội địa SX theo một tiêu chuẩn chung; Xây dựng phòng lab kiểm định chất lượng đạt chuẩn quốc tế để cung cấp chứng nhận tin cậy cho các nhãn hàng; Là nơi nghiên cứu và phát triển

(R&D) các vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

Bên cạnh đó, chính sách tài chính cần đi vào thực tiễn. Các gói tín dụng ưu đãi cho CNHT cần được thiết kế lại với điều kiện tiếp cận linh hoạt hơn, đặc biệt là giảm bớt yêu cầu về tài sản thế chấp, mà thay vào đó là thẩm định dựa trên tính khả thi của dự án, hợp đồng đầu ra. Cần có những quỹ bảo lãnh tín dụng của Chính phủ đủ mạnh để “chia sẻ rủi ro” cùng các ngân hàng thương mại, giúp dòng vốn thực sự chảy vào khu vực SX. Đồng thời, nâng cao vai trò của Nhà nước trong việc “cầm tay chỉ việc”. Thay vì chỉ tổ chức kết nối chung chung, các cơ quan xúc tiến thương mại cần đóng vai trò tư vấn sâu hơn, hỗ trợ một nhóm các DN tiềm năng xây dựng hồ sơ năng lực, cải thiện hệ thống quản trị, đạt các chứng chỉ quốc tế cần thiết để có thể “nói chuyện” sòng phẳng với các đối tác FDI.

Con đường tự chủ nguyên phụ liệu cho ngành Da giày vẫn còn dài và nhiều chông gai, nhưng đó là con đường duy nhất để ngành công nghiệp tỷ đô này phát triển bền vững, nâng cao giá trị thực sự cho sản phẩm Việt Nam và hiện thực hóa “giấc mơ” trở thành một mắt xích không thể thiếu, có giá trị cao trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Đã đến lúc chuyển từ nỗ lực “mai mối” sang hành động kiến tạo một hệ sinh thái CNHT đủ mạnh, bắt đầu từ những chính sách đột phá và thực chất ■

Ninh Bình thành lập 2 cụm công nghiệp mới

Đó là, CCN Xuân Chính có diện tích 72,25ha; thuộc địa bàn xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình (cũ); nay là xã Chất Bình, tỉnh Ninh Bình (mới) có tổng mức vốn đầu tư hơn 816 tỉ đồng. Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật chia làm 2 giai đoạn.

Ngành nghề hoạt động chủ yếu, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh với tính chất ngành nghề công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghiệp hỗ trợ, chế tạo máy,

thiết bị, thiết bị điện và linh kiện điện tử.

CCN Chất Bình có diện tích 74,78ha; thuộc địa bàn xã Chất Bình, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình (cũ); nay là xã Chất Bình, tỉnh Ninh Bình (mới) có tổng mức vốn đầu tư hơn 835 tỉ đồng.

Tổng vốn đầu tư từ 02 CCN là 1.650 tỷ đồng. Đây là hai dự án hạ tầng CCN quy mô lớn được kỳ vọng góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao theo quy hoạch của tỉnh Ninh Bình.

TRƯỜNG AN

Bình chọn SPCNNTTB tỉnh Sơn La năm 2025

UBND tỉnh Sơn La vừa ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) cấp tỉnh năm 2025.

Theo đó, sản phẩm tham gia bình chọn là sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp được sản xuất tại các cơ sở CNNT trên địa bàn tỉnh Sơn La sản xuất ra sản phẩm đó đăng ký tham gia bình chọn, được phân theo các nhóm như sau: Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm; nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ; nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí; nhóm các sản phẩm khác.

Việc lựa chọn SPCNNTTB phải bảo đảm khách quan, đúng quy định, dựa trên nguyên tắc tự nguyện tham gia của các cơ sở sản xuất. Sản phẩm tham gia bình chọn phải do các cơ sở sản xuất trên địa bàn sản xuất, không vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, vệ sinh an toàn lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Thời gian đăng ký hồ sơ bình chọn sản phẩm cấp tỉnh trước ngày 30/7/2025.

AN NHI

Hà Nội thành lập Hội đồng bình chọn SPCNNTTB cấp thành phố năm 2025

Theo đó, Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) cấp thành phố Hà Nội năm 2025 làm việc theo quy định tại các Thông tư của Bộ Công Thương: Số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 và số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 về việc tổ chức bình chọn SPCNNTTB; báo cáo UBND Thành phố kết quả bình chọn SPCNNTTB năm 2025; lựa chọn các sản phẩm tiêu biểu tham gia bình chọn SPCNNTTB cấp khu vực phía Bắc năm 2026; Hội đồng bình chọn SPCNNTTB cấp thành phố Hà Nội năm 2025 tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Hội đồng gồm 09 thành viên, trong đó ông Nguyễn Mạnh Quyền, Phó Chủ tịch UBND Thành phố làm Chủ tịch Hội đồng. Ông Võ Nguyên Phong, Giám đốc Sở Công Thương làm Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng được giao thành lập Ban Giám khảo và Tổ chuyên môn giúp việc Hội đồng bình chọn SPCNNTTB cấp Thành phố năm 2025.



Chương trình bình chọn SPCNNTTB là một nội dung quan trọng trong Kế hoạch khuyến công của Hà Nội năm 2025

Chương trình bình chọn SPCNNTTB là một nội dung quan trọng trong Kế hoạch khuyến công của Hà Nội năm 2025, nhằm tạo động lực để các cơ sở CNNT đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập thị trường trong nước và quốc tế.

QUỲNH CHI

Bốn giải pháp trọng tâm của khuyến công Cà Mau năm 2025

Kế hoạch khuyến công năm 2025 của tỉnh Cà Mau bao gồm 15 nhiệm vụ và đề án. Trong đó, tỉnh xác định 04 giải pháp trọng tâm bao gồm:

Thứ nhất, tăng cường giám sát, kiểm tra tiến độ các đề án, kịp thời đề xuất ngừng hoặc điều chỉnh những nội dung không phù hợp với thực tế hoặc vi phạm cam kết trong quá trình thực hiện.

Thứ hai, phối hợp chặt chẽ với đơn vị thụ hưởng để đảm bảo hồ sơ, thủ tục đầy đủ, đúng quy định; đảm bảo triển khai nhanh chóng, đúng tiến độ.

Thứ ba, đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về vai trò của khuyến công.

Thứ tư, chú trọng nâng cao chất lượng các sản phẩm truyền thông chuyên đề, sử dụng hình thức đa



Trung tâm Khuyến công tỉnh Cà Mau hỗ trợ ứng dụng thiết bị máy móc trong sản xuất cho doanh nghiệp

dạng, nội dung hấp dẫn, để tiếp cận sâu rộng với cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

KHÔI NGUYỄN

Tuyên Quang thành lập Cụm công nghiệp Phúc Ứng 3

Vừa qua, UBND tỉnh Tuyên Quang đã ban hành quyết định thành lập Cụm công nghiệp (CCN) Phúc Ứng 3 tại xã Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. CCN được xây dựng trên diện tích 40 ha, với định hướng thu hút các doanh nghiệp công nghiệp hiện đại, phát huy lợi thế khu vực, thân thiện với môi trường.

CCN được đầu tư xây dựng đồng bộ và ưu tiên thu hút các ngành nghề có lợi thế của địa phương như công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ

trợ; sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất thiết bị điện, điện tử, sản xuất bao bì, vật tư thiết bị y tế và các ngành công nghiệp khác.

Chủ đầu tư là Công ty TNHH Đầu tư công nghiệp Phúc Ứng, với tổng mức đầu tư 439 tỉ đồng từ nguồn vốn của doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động khác, thời gian hoạt động là 50 năm.

Dự kiến thời gian triển khai dự án là 24 tháng kể từ ngày ký quyết định thành lập.

HUYỀN MY

Xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2026

Theo đó, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) đề nghị Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức dịch vụ khuyến công triển khai xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2026 theo những nội dung sau:

- Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất, chuyển đổi số, nâng cấp quy trình công nghệ; Hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp; hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp.

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm CNNT tiêu biểu, ưu tiên các đề án có sản phẩm được bình chọn, cấp giấy chứng nhận cấp khu vực, quốc gia; Hỗ trợ tư vấn thông tin phát triển CNNT, tư vấn chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh.

- Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, nâng cao năng lực quản lý, tư vấn, trợ giúp các cơ sở CNNT. Đào tạo nghề nghiệp theo nhu cầu của các cơ sở, giải quyết nhiều việc làm, sản xuất sản phẩm phục vụ du lịch và xuất khẩu, khôi phục phát triển ngành nghề truyền thống, ngành nghề mới đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp tại các địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn.

- Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác khuyến công; Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động khuyến công...

Các địa phương, đơn vị gửi hồ sơ đăng ký đề án để thẩm định cấp Bộ về Cục trước ngày 30/9/2025.

BẢO KIẾN

KHUYẾN CÔNG HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

Nằm trong đề án khuyến công địa phương năm 2025, Công ty TNHH TMDV Thuận Tiến đã được nguồn kinh phí khuyến công hỗ trợ đầu tư, mua sắm máy móc hiện đại với những tính năng vượt trội phục vụ sản xuất, gia công cơ khí. Máy móc đi vào hoạt động đã giúp đơn vị nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm chi phí và tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

THU HẰNG

Thời gian qua, để hỗ trợ doanh nghiệp (DN) trên địa bàn tỉnh đổi mới mô hình sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh và thích ứng với sự thay đổi của thị trường, Sở Công Thương tỉnh Thái Bình nay là tỉnh Hưng Yên đã triển khai đồng bộ nhiều chính sách hỗ trợ cho các DN, cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT). Điển hình là chương trình khuyến công, hỗ trợ đầu tư ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất đã thu hút đáng kể các DN, cơ sở CNNT tham gia. Thực tế tại các đơn vị thụ hưởng cho thấy, sau khi đầu tư máy móc tiên tiến vào sản xuất, hiệu quả mang lại cho DN là rất cao, lợi ích kinh tế rất lớn, tạo được nhiều công ăn việc làm cho lao động địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Công ty TNHH TMDV Thuận Tiến tại thôn Xuân Bàng, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên là đơn vị chuyên sản xuất, gia công cơ khí. Năm 2025, được sự hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương, doanh nghiệp này đã mạnh dạn đầu tư mua sắm máy móc thiết bị cho dây chuyền sản xuất gồm: 01 máy cắt nhôm thông minh CNC; 01 máy ép góc cửa nhôm; 01 máy phay đầu đổ cửa nhôm; 01 máy khoét khóa CNC 2 đầu; 01 máy nén khí. Đây là những máy móc có những tính năng vượt trội, tạo ra những sản phẩm chất lượng, thẩm mỹ, đáp ứng yêu cầu của người tiêu dùng.



Hệ thống máy móc Công ty Thuận Tiến được đầu tư từ nguồn vốn khuyến công

Chia sẻ về hiệu quả của việc hỗ trợ đem lại, ông Nguyễn Văn Tiến - Giám đốc Công ty TNHH TMDV Thuận Tiến cho biết, ông rất vui khi công ty nhận được sự hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công để đầu tư máy móc thiết bị hiện đại phục vụ sản xuất, bởi, trong bối cảnh yêu cầu của khách hàng ngày càng cao, việc đầu tư thêm máy móc thiết bị hiện đại vào sản xuất là nhu cầu vô cùng cấp thiết của các DN sản xuất. Việc đầu tư máy móc mới, hiện đại với những tính năng vượt trội, tạo ra những sản phẩm có độ chính xác cao, giảm thiểu sai sót, giảm lãng phí vật liệu, an toàn tuyệt đối đã giúp DN nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, đem lại

hiệu quả kinh tế cao cho DN. Rất mong tỉnh tiếp tục có nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực như thế này để thúc đẩy DN, cơ sở CNNT phát triển ngày một bền vững hơn, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Có thể thấy, phát triển CNNT là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự chung tay, nỗ lực của các cấp, các ngành và toàn xã hội. Khi CNNT phát triển, kinh tế nông thôn khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần người dân được nâng cao, an ninh trật tự xã hội được đảm bảo. Qua đó, góp phần vào sự phát triển chung của đất nước, thực hiện thắng lợi Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân khu vực nông thôn trong kỷ nguyên mới.

KHUYẾN CÔNG: BỘ ĐỒ THỨC ĐẨY CNNT PHÁT TRIỂN

QUANG VINH ✍

Trong thời gian qua, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (TTKC) tỉnh Thái Bình nay là tỉnh Hưng Yên đã tích cực tuyên truyền chủ trương của Nhà nước về đẩy nhanh công nghiệp hóa nông thôn, đồng thời đã có nhiều hoạt động hỗ trợ thiết thực nhằm khuyến khích các doanh nghiệp (DN), cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) tích cực đầu tư công nghệ, đổi mới sáng tạo trong sản xuất, từ đó thúc đẩy phát triển mạnh CNNT trên địa bàn của tỉnh.

Công ty Trường Sơn - Tiền thân là cơ sở sản xuất khung xe đạp Bắc Á, sau khi thành lập, công ty chuyên gia công chế tạo khung xe đạp phân phối cho thị trường các tỉnh, thành trong cả nước, được người tiêu dùng ưa chuộng, tin tưởng do có mẫu mã đẹp, thiết kế hợp lý và giá

cả cạnh tranh. Trong quá trình sản xuất, Công ty đã đầu tư lắp đặt thêm nhiều thiết bị, máy móc, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, tạo được việc làm ổn định cho gần 40 công nhân với thu nhập bình quân trên 6,7 triệu đồng/người/tháng.

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường, Công ty đã từng bước thay thế máy móc cũ, đầu tư công nghệ hiện đại vào sản xuất. Tuy nhiên, trong nhiều giai đoạn biến động của thị trường, Công ty gặp khó khăn về nguồn vốn đầu tư. Để khắc phục, ngoài huy động từ các nguồn lực tài chính trong xã hội, Công ty đã nhận được hỗ trợ từ nguồn vốn khuyến công địa phương. Với sự tư vấn từ các cơ quan chức năng của tỉnh, Công ty đã mạnh dạn đầu tư xây dựng, mở rộng nhà xưởng, mua sắm máy móc hiện đại phục

vụ sản xuất gồm 02 máy hàn laser mới 100%, Model: LS-15000F (TP1); xuất xứ: Trung Quốc với tổng kinh phí là 247,5 triệu đồng, trong đó, nguồn kinh phí khuyến công hỗ trợ 110 triệu đồng.

Chia sẻ với phóng viên, ông Nguyễn Văn Sơn - Giám đốc Công ty Trường Sơn cho biết, việc được TTKC hỗ trợ kinh phí đầu tư máy móc hiện đại đã đem lại hiệu quả kinh tế lớn cho DN chúng tôi. Máy hàn laser LS-15000F Jasic tích hợp 3 chức năng: hàn - cắt - tẩy gỉ là máy có công nghệ hàn mới, hiệu quả và chính xác hơn nhiều so với MIG/TIG, giảm tối thiểu sự biến dạng, cháy chân, hoặc cháy thủng nhờ nhiệt độ rất hạn chế trong vùng ảnh hưởng nhiệt (HAZ), mang lại kết quả hàn rất tốt với chi phí thấp hơn nhiều so với hàn MIG/TIG thủ công. Việc ứng dụng công nghệ hàn laser hiện đại đã đáp ứng nhu cầu của các đối tượng khách hàng, tăng hiệu quả công nghệ và năng suất làm việc, đảm bảo chất lượng và yêu cầu kỹ thuật, đẩy nhanh quá trình hoàn thiện sản phẩm. Khi ứng dụng thiết bị công nghệ vào sản xuất còn giúp doanh thu tăng trưởng mạnh, cải thiện đáng kể lợi nhuận cho DN.

Có thể thấy, sự hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công tuy còn hạn chế nhưng nó cũng đã góp phần không nhỏ khuyến khích các DN, các cơ sở CNNT mạnh dạn đầu tư máy móc thiết bị, ứng dụng công nghệ hiện đại, mở rộng sản xuất, qua đó, giúp DN nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hướng tới sản xuất xanh và phát triển bền vững ■



Máy hàn Laser được đầu tư từ nguồn vốn khuyến công tại Công ty Trường Sơn

KHAY TRÀ KHẢM TRAI: SẢN PHẨM CNNTTB KHU VỰC PHÍA BẮC

MINH NGỌC ✍

Khay trà khảm trai của Hộ kinh doanh Nguyễn Đắc Luyện (xã Chuyên Mỹ, Hà Nội) được chế tác tinh xảo. Sản phẩm có tính thẩm mỹ cao, khẳng định giá trị làng nghề khảm trai Chuyên Mỹ. Năm 2024, sản phẩm đã được Bộ Công Thương công nhận là Sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) khu vực phía Bắc.

Làng nghề khảm trai xã Chuyên Mỹ đã có lịch sử hàng nghìn năm phát triển. Theo thời gian, có lúc thăng, lúc trầm, nhưng người dân làng nghề vẫn đang từng ngày duy trì và phát triển nghề truyền thống của cha ông. Nghề nhân Nguyễn Đắc Luyện cho biết: Nghề khảm trai là nghề đục đẽo, lắp ráp theo khuôn mẫu có tính nghệ thuật. Để có sản phẩm tốt phải có được nguyên liệu tốt nhất. Người làm nghề Chuyên Mỹ phải đến một số tỉnh trong nước để thu gom vỏ trai, ốc cỡ lớn, đồng thời nhập nguyên liệu từ nước ngoài,... Trước đây, người thợ làng chủ yếu làm hoành phi, câu đối trong nhà thờ, đình đền, trang trí họa tiết trên sập gụ, tủ chè hay chế tác ra những bức tranh treo tường phỏng theo tích truyện Tam Quốc, những bộ “thông, trúc, cúc, mai”,... Theo thời gian và xu thế hội nhập, những nghệ nhân khảm trai Chuyên Mỹ đã từng bước nâng cao tay nghề để sáng tạo ra những mẫu tranh tinh xảo, kỹ thuật hơn như phong cảnh non nước, khắc họa chân dung... Nhờ vậy, sản phẩm của làng nghề Chuyên Mỹ phát triển ngày càng đa dạng và phong phú về mẫu mã, đáp ứng được nhu cầu trong nước và vươn xa ra thị trường quốc tế như Anh, Nga, Mỹ, Hà Lan, Nhật Bản...

Phát huy giá trị làng nghề, Nghề nhân Nguyễn Đắc Luyện đã dày công sáng tác lên nhiều tác phẩm có giá trị sử dụng, nghệ thuật và kinh tế cao. Trong đó, tiêu biểu là sản phẩm Khay trà khảm trai. Đây là sản phẩm có hoa văn tinh xảo, độc đáo, khác biệt so với những sản phẩm cùng loại trên thị trường.

Nghề nhân Nguyễn Đắc Luyện chia sẻ: Sản phẩm Khay trà khảm trai được làm nên từ ý tưởng người Việt có truyền thống đoàn kết từ ngàn đời, các chi tiết, họa tiết được thể hiện trên khay trà đều gắn kết với nhau tạo nên một chỉnh thể thống nhất mang thông điệp “đoàn kết là sức mạnh”. Để làm ra sản phẩm phải mất 25 ngày. Khay trà khảm trai được dùng để đặt bộ ấm chén, thưởng trà cùng bạn hữu, tri kỷ,... Sản phẩm phù hợp với không gian phòng khách, là phòng nền cho khách trà bình chuyện văn, chuyện đời nên thị trường tiêu thụ là khá tốt. Năm 2024, sản phẩm Khay trà khảm trai đã



Nghệ nhân Nguyễn Đắc Luyện đang sáng tác tác phẩm khảm trai mới

được Bộ Công Thương công nhận là SPCNNTTB khu vực phía Bắc. Chứng nhận này giúp nâng cao uy tín của chúng tôi...

Cũng theo Nghề nhân Nguyễn Đắc Luyện, những năm qua, thành phố Hà Nội đã có nhiều chính sách thiết thực tạo động lực phát triển làng nghề, nổi bật như việc phát triển Trung tâm thiết kế, sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP làng nghề gắn với du lịch; Các chương trình hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công hỗ trợ các cơ sở sản xuất, làng nghề như: hỗ trợ đầu tư, ứng dụng thiết bị, máy móc, công nghệ tiên tiến vào sản xuất; tổ chức các lớp tập huấn thiết kế mẫu mã; tổ chức các chương trình bình chọn SPCNNTTB cấp thành phố, khu vực,... Với sự quan tâm của Thành phố, làng nghề Chuyên Mỹ đã xây dựng được chuỗi liên kết từ thiết kế sáng tạo, sản xuất - chế biến, tiêu thụ sản phẩm trên nền tảng bảo tồn.

Phát huy những thành quả đã đạt được, mong rằng trong năm 2025 và những năm tiếp theo, từ nguồn kinh phí khuyến công, TP sẽ tiếp tục có nhiều hoạt động hỗ trợ thiết thực hơn nữa cho các làng nghề, qua đó, góp phần phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các làng nghề, gắn với hoạt động du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, nông thôn ■

NINH BÌNH: NGUỒN VỐN KHUYẾN CÔNG LÀ ĐÒN BẮY ĐƯA NGÀNH THỦ CÔNG MỸ NGHỆ VƯƠN MÌNH

AN NHI ✍️

Ninh Bình, vùng đất Cố đô ngàn năm văn hiến, không chỉ nổi tiếng với những danh lam thắng cảnh hùng vĩ, mà còn là cái nôi của nhiều làng nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống độc đáo từ những sản phẩm tinh xảo làm từ đá, cói, thêu ren cho đến gốm sứ. Trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh khốc liệt, việc duy trì và phát triển các làng nghề này đặt ra nhiều thách thức. Tuy nhiên, nhờ có nguồn vốn khuyến công đã và đang trở thành “đòn bẩy”, tiếp thêm sức sống giúp ngành thủ công mỹ nghệ Ninh Bình vươn mình mạnh mẽ.

Ninh Bình hiện có hàng trăm làng nghề, với gần 60 làng nghề được công nhận cấp tỉnh, trong đó có 13 làng nghề sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ. Các sản phẩm của những làng nghề này không chỉ góp phần bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống mà còn mang lại giá trị kinh tế đáng kể, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng nghìn lao động nông thôn. Điển hình như làng nghề chế tác đá mỹ nghệ, thêu ren, chế biến cói, gốm sành sứ đã tạo dựng được thương hiệu và uy tín trên thị trường trong và ngoài nước, thế nhưng, để những giá trị này được phát huy tối đa, cần có sự đầu tư và hỗ trợ đúng mức. Trong đó, nguồn vốn khuyến công đóng vai trò quan trọng.

Quyết định số 759/QĐ-UBND của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Chương trình khuyến công giai đoạn 2021-2025 đã thể hiện rõ tầm nhìn chiến lược,

định hướng các hoạt động khuyến công tập trung vào những ngành CN-TTCN thế mạnh, trong đó có thủ công mỹ nghệ.

Nguồn vốn khuyến công được ví như “vốn mồi”, kích thích các cơ sở sản xuất mạnh dạn đầu tư vốn đối ứng, đổi mới máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất. Điều này đặc biệt đúng với ngành thủ công mỹ nghệ, nơi sự sáng tạo và kỹ thuật là yếu tố then chốt.

Nhắc tới Ninh Bình không thể không kể tới làng nghề gốm Bồ Bát, làng gốm Bồ Bát nổi danh từ cách đây hàng nghìn năm, với những sản phẩm gốm sắc trắng độc đáo. Sau hơn 1.000 năm tưởng chừng quên lãng, gốm Bồ Bát đã hồi sinh. Người có công đưa gốm Bồ Bát trở lại và phát triển như hiện nay là anh Phạm Văn Vang, người con của dòng họ Phạm (dòng họ tương truyền đã di cư tới làng Bát Tràng lập nghiệp). Sau nhiều năm miệt mài tìm tòi, học lại nghề cũ của ông cha ở Bát Tràng, anh Vang là người đầu tiên mở xưởng gốm mang thương hiệu Bồ Bát tại quê hương với mong muốn khôi phục lại nghề gốm tưởng chừng đã mai một. Từ nguồn kinh phí khuyến công, UBND tỉnh Ninh Bình đã hỗ trợ anh Phạm Văn Vang thành lập Công ty TNHH Bảo tồn và Phát triển Gốm Bồ Bát, tạo quỹ đất, hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà xưởng. Sản phẩm của Công ty đã được chứng nhận “Sản phẩm công nghiệp và nông thôn tiêu biểu” cấp tỉnh và cấp quốc gia. Anh Phạm Văn Vang cũng vinh dự được công nhận là Nghệ nhân Ưu tú lĩnh vực thủ công mỹ nghệ. Nhờ đó, nghề gốm, sản phẩm gốm nơi đây ngày càng phát triển, được nhiều người biết đến.

Ngành thủ công mỹ nghệ Ninh Bình đang đứng trước cơ hội lớn để phát triển bền vững, không chỉ về mặt kinh tế mà còn về mặt văn hóa. Với sự đồng hành của nguồn vốn khuyến công, các làng nghề có thêm động lực để đổi mới, sáng tạo, tạo ra những sản phẩm mang đậm bản sắc địa phương nhưng vẫn đáp ứng được thị hiếu của thị trường hiện đại.

Với những bước đi vững chắc và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ nguồn vốn khuyến công, ngành thủ công mỹ nghệ Ninh Bình hứa hẹn sẽ tiếp tục vươn mình mạnh mẽ hơn, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. ■



Nghệ nhân vẽ hoa văn trên gốm Bồ Bát

KHUYẾN CÔNG QUẢNG TRỊ: CHẤT XÚC TÁC CHO ĐỔI MỚI SẢN XUẤT CNNT

Tại Quảng Trị, chương trình khuyến công đang phát huy vai trò là động lực thúc đẩy sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại khu vực nông thôn. Không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ thiết bị, công nghệ, công tác này còn góp phần thay đổi tư duy sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp (DN) địa phương.

HÀ PHƯƠNG ✍

Thời gian qua, Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (TTKC) triển khai các đề án hỗ trợ thiết thực. Chỉ tính riêng trong năm 2024, đã có 23 đề án được thực hiện nhằm giúp các cơ sở sản xuất ứng dụng máy móc, thiết bị vào các ngành hàng như: Chế biến cà phê, lúa gạo, bún khô, mì sợi, bánh trắng, dầu lạc, chả cá, sản xuất ván gỗ công nghiệp, đồ gỗ mỹ nghệ, gỗ nội thất, gia công cơ khí, xây dựng, gia công đá granit, may công nghiệp (CN)...

Song song với việc hỗ trợ kỹ thuật, chương trình khuyến công còn chú trọng tới xây dựng thương hiệu sản phẩm. Cụ thể, đã có 02 Đề án được triển khai nhằm phát triển nhãn mác cho 7 bộ sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) tiêu biểu, từ đó giúp nâng cao hình ảnh và định vị sản phẩm trên thị trường, đáp ứng yêu cầu bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP), tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Thông qua sự hỗ trợ, các đề án đã phát huy tính hiệu quả, giúp DN, cơ sở sản xuất đổi mới máy móc, thay đổi phương thức quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu bảo đảm VSATTP, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Đồng thời, trên cơ sở hỗ trợ của các đề án khuyến công đã thu hút một lượng lớn vốn đối ứng của DN trong việc đầu tư thiết bị để phục vụ sản xuất.

Nối tiếp những thành quả đạt được, trong 6 tháng đầu năm 2025, Sở Công Thương đã chỉ đạo TTKC tỉnh Quảng Trị phối hợp với các tổ chức, đơn vị, DN liên quan kiểm tra, rà soát danh mục đăng ký kế hoạch khuyến công tỉnh đợt 1; Trình UBND tỉnh thẩm định và phê duyệt hỗ trợ cho 15 đề án khuyến công mới. Bên cạnh đó, công tác rà soát, tổng hợp, đề xuất cho đợt hỗ trợ tiếp theo cũng đang được đẩy nhanh triển khai. Ngoài ra, các hoạt động khác như tư vấn phát triển sản phẩm, cung cấp thông tin thị



Triển lãm trưng bày, giới thiệu các sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Quảng Trị năm 2025 do TTKC tổ chức

trường, truyền thông về hoạt động khuyến công cũng được TTKC triển khai đồng bộ, qua đó tiếp tục tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất không chỉ phát triển kỹ thuật mà còn tiếp cận thị trường tốt hơn.

Một điểm sáng khác là Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị đã xây dựng kế hoạch, tổ chức và hỗ trợ nhiều DN, HTX, cơ sở CNNT trên địa bàn tham gia các hội chợ triển lãm trong nước như: “Hội chợ CN thương mại, sản phẩm OCOP và đặc sản vùng miền tỉnh Tây Ninh năm 2025”; “Hội chợ xúc tiến thương mại cho các HTX tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2025” tại tỉnh Bình Định... Những sự kiện này giúp quảng bá sản phẩm CNNT mở rộng quan hệ hợp tác và tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

Từ thực tế triển khai, có thể khẳng định rằng, công tác khuyến công tại Quảng Trị đang đi đúng hướng. Tuy nhiên, để tiếp tục phát huy hiệu quả, về lâu dài, chương trình khuyến công cần được nhìn nhận không chỉ là hỗ trợ vật chất, mà là nền tảng khơi dậy tinh thần đổi mới, giúp cơ sở CNNT vững vàng hơn trong môi trường kinh tế nhiều biến động ■

KHUYẾN CÔNG ĐÀ NẴNG: KHƠI NGUỒN SỨC MẠNH NỘI LỰC CHO SẢN PHẨM ĐỊA PHƯƠNG

HÀ PHƯƠNG ✍

Trong dòng chảy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp gắn với lợi thế bản địa, khuyến công đã trở thành một công cụ quan trọng để các địa phương như Đà Nẵng phát huy tiềm năng, nâng cao sức cạnh tranh và mở rộng thị trường cho sản phẩm địa phương. Bước sang năm 2025, Chương trình khuyến công của Thành phố không chỉ tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp (DN), hợp tác xã (HTX) mà còn định hình rõ hơn chiến lược xây dựng sản phẩm đặc trưng, gắn với du lịch, văn hóa và thị trường tiêu dùng nội địa.

Một trong những điểm sáng của chương trình là việc tổ chức Hội chợ hàng Việt Đà Nẵng 2025. Diễn ra từ ngày 11 - 16/6, Hội chợ là sân chơi xúc tiến thương mại quy mô lớn, quy tụ hàng trăm DN, HTX tham gia giới thiệu và quảng bá sản phẩm. Với sự vào cuộc của Trung tâm Khuyến công (TTKC) và Xúc tiến thương mại, hoạt động này không chỉ nhằm tiêu thụ hàng hóa,

mà còn tạo ra không gian để DN khẳng định thương hiệu, mở rộng kết nối và tiếp cận người tiêu dùng trong nước.

Song song với đó, Thành phố tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ phát triển sản phẩm lưu niệm phục vụ du lịch - một định hướng xuyên suốt từ năm 2021 đến nay. Với tổng kinh phí gần 146 tỷ đồng, chương trình đã bước đầu hình thành hệ sinh thái sản phẩm đặc trưng gắn với bản sắc Đà Nẵng, từ quà tặng thủ công đến sản phẩm tiêu dùng tinh xảo, hấp dẫn du khách. Không chỉ đóng vai trò kinh tế, đây còn là cách hiệu quả để lan tỏa giá trị văn hóa địa phương ra ngoài phạm vi lãnh thổ.

Cùng với đó, chương trình OCOP giai đoạn 2022 - 2025 cũng là một trụ cột quan trọng trong chiến lược khuyến công của Thành phố. Dưới sự chỉ đạo của UBND Tp. Đà Nẵng, các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, hỗ trợ tiêu chuẩn hóa và gắn sao OCOP được

triển khai đồng bộ. Điều này không chỉ góp phần tăng giá trị sản phẩm địa phương mà còn mở ra cánh cửa cho các cơ sở sản xuất nhỏ vươn lên chuyên nghiệp, tiếp cận các kênh phân phối hiện đại.

Bên cạnh các hoạt động trọng tâm nói trên, Khuyến công Đà Nẵng cũng gắn chặt với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” - một chiến lược song hành giữa tiêu dùng nội địa và phát triển sản xuất trong nước. Thông qua hàng loạt chương trình xúc tiến thương mại, thành phố khuyến khích DN giữ vững chất lượng, cải tiến mẫu mã và từng bước định hình chỗ đứng cho sản phẩm “Made in Đà Nẵng”.

Nhìn từ Đà Nẵng, có thể thấy bức tranh khuyến công toàn miền Trung đang dần mở rộng. Khuyến công không chỉ là hỗ trợ vật chất, mà còn là chìa khóa mở ra sự thay đổi trong cách làm, trong tư duy phát triển. Khi chính sách được xây dựng trên nền tảng nhu cầu thực tiễn, có sự đồng hành từ DN, Khuyến công sẽ không dừng lại ở vai trò hỗ trợ mà trở thành chất xúc tác thúc đẩy nền sản xuất địa phương tự lớn mạnh từ nội lực.

Với cách tiếp cận linh hoạt, gắn thị trường với văn hóa, lấy sản phẩm địa phương làm hạt nhân, Khuyến công Đà Nẵng đang đi đúng hướng - không chỉ nâng đỡ sản xuất nhỏ mà còn góp phần kiến tạo thương hiệu vùng. Đây chính là tiền đề để Thành phố hướng đến một nền công nghiệp bản địa hiện đại, bền vững và có khả năng hội nhập sâu rộng.



Công ty CP Thiết kế mỹ thuật P.A.D (TP Đà Nẵng) được hỗ trợ kinh phí từ nguồn khuyến công để đầu tư thiết bị sản xuất hiện đại

KHUYẾN CÔNG VINH LONG

HỖ TRỢ CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình khuyến công Bến Tre (trước sáp nhập tỉnh) đã hỗ trợ doanh nghiệp (DN), cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) trên địa bàn của tỉnh đầu tư ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất, với tổng kinh phí hơn 18,9 tỷ đồng, tạo việc làm cho hơn 3.000 lao động địa phương, góp phần quan trọng trong công cuộc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và xây dựng nông thôn mới.

CÔNG DU ✍

Theo lãnh đạo Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long cho biết: “Từ ngày 01/7/2025, tỉnh Vĩnh Long được thành lập trên cơ sở hợp nhất 3 tỉnh gồm: (Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long). Giai đoạn 2021 - 2025, Bến Tre (trước sáp nhập tỉnh) đã hỗ trợ 76 cơ sở CNNT đầu tư máy móc vào sản xuất. Tổng kinh phí hỗ trợ hơn 18,9 tỷ đồng, trong đó, khuyến công quốc gia chiếm 5,4 tỷ đồng; Khuyến công địa phương và vốn đối ứng từ DN, cơ sở CNNT trên 41 tỷ đồng, tạo việc làm ổn định cho trên 3.000 lao động địa phương. Thực hiện 2 kỳ bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022, 2024. Kết quả, có 40 sản phẩm/bộ sản phẩm đạt cấp tỉnh, 20 bộ đạt cấp khu vực, 08 bộ được công nhận cấp quốc gia. Hỗ trợ kinh phí cho 15 cơ sở đầu tư trang thiết bị ban đầu để xây dựng phòng trưng bày, quảng bá sản phẩm, với kinh phí hỗ trợ 500 triệu đồng; Hỗ trợ 04 cơ sở thuê tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói, xây dựng thương hiệu, với kinh phí hỗ trợ 117 triệu đồng... Đây là kết quả đáng ghi nhận, tạo sức bật cho DN nông thôn và sự đồng hành thiết thực từ chính sách khuyến công”.

Ông Phan Hiếu Trung - Giám đốc Công ty Dừa Đỉnh Cao (tại Ấp Chợ, xã Châu Hưng, tỉnh Vĩnh Long) chia sẻ: Công ty được thành lập năm 2019, ngành nghề chính chuyên sản xuất sợi nhân tạo, kinh doanh nông, lâm sản nguyên liệu sợi nhân tạo, sản xuất trên dây chuyền máy móc cũ kỹ, thường xuyên hỏng hóc, gây ra lãng phí nguyên liệu, tiêu tốn nguồn lực, sản phẩm không đáp ứng yêu cầu khách hàng gây khó khăn cho DN. Năm 2023, được hỗ trợ từ nguồn vốn khuyến công, Công ty đã đầu tư hệ thống máy tuốt chỉ xơ dừa công suất 8.600 vỏ dừa/giờ, tính sản lượng đạt 90 tấn/tháng. Từ khi máy móc đi vào hoạt động đã cho ra những sản phẩm chỉ xơ dừa chất lượng tốt, đồng đều, máy móc giúp đơn vị đa dạng hóa sản phẩm, tạo mọi kích cỡ to nhỏ, độ dài theo yêu cầu khách hàng. Đặc biệt, giúp DN tiết kiệm điện, tiết kiệm nguyên vật liệu, giảm sức lực lao động, giảm chi phí sản xuất, tăng sức cạnh tranh, đem lại doanh thu và lợi nhuận cho DN.



Bộ sản phẩm dừa sấy giòn của Funny Fruit được công nhận là sản phẩm CNNT tiêu biểu khu vực phía Nam năm 2024

Đại diện Công ty TNHH Funny Fruit (tại xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long) cho biết: “Là DN chuyên cung cấp sản phẩm từ dừa và các loại trái cây có nguồn gốc rõ ràng chính thống, phân phối tại các tỉnh, thành trên cả nước. Năm 2024, bộ sản phẩm dừa sấy giòn mang các vị đặc sắc như sữa, gừng, tỏi, ớt của Funny Fruit được bình chọn là sản phẩm CNNT tiêu biểu khu vực phía Nam. Từ đó, sản phẩm được quảng bá rộng rãi trên thị trường trong và ngoài nước, giúp nâng cao uy tín và thương hiệu sản phẩm, sản lượng tiêu thụ ngày một tăng mạnh, mang lại hiệu quả kinh tế lớn cho DN”.

Có thể thấy, các đề án khuyến công giai đoạn 2021-2025 của tỉnh đã hỗ trợ các DN, cơ sở CNNT đầu tư công nghệ mở rộng sản xuất, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm; Xúc tiến thương mại, hỗ trợ tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế địa phương, góp phần quan trọng trong công cuộc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, trật tự an toàn xã hội, thực hiện thành công Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân sau gần 40 năm đổi mới phát triển bền vững■

CÀ MAU: KHUYẾN CÔNG TẠO ĐỘNG LỰC CHO CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

THU HẰNG ✍

Cà Mau đang từng bước khẳng định vai trò hoạt động khuyến công, là động lực quan trọng thúc đẩy công nghiệp nông thôn (CNNT) phát triển, tạo đà tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp (DN), cơ sở CNNT, góp phần thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM).

Ông Trần Hoàng Em - Giám đốc TTKC tỉnh Cà Mau cho biết: “Năm 2025 là năm với nhiều sự kiện lịch sử và chính trị trọng đại của đất nước như kỷ niệm những ngày lễ lớn; Triển khai thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, trong đó, tỉnh Cà Mau được hợp nhất từ 2 tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau.

Năm 2025, tỉnh Cà Mau đã phê duyệt 15 nhiệm vụ đề án khuyến công, đến nay, đã có 04 nhiệm vụ hoàn thành bao gồm: Tổ chức 02 hội nghị tập huấn nâng cao năng lực sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; Duy trì và phát triển trang thông tin điện tử của Trung tâm; Tham gia hội chợ công nghiệp thương mại và sản phẩm OCOP; Thực hiện 03/12 kỳ phát sóng chuyên đề Công Thương năm 2025.

Để tiếp tục hỗ trợ DN, cơ sở CNNT trong bối cảnh tái cơ cấu kinh tế gắn với xây dựng NTM, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, hoạt động khuyến công sau sáp nhập tỉnh cần tập trung một số giải pháp trọng tâm: Thứ nhất: Tăng cường giám sát, kiểm tra tiến độ các đề án,

kịp thời đề xuất ngừng, hoặc điều chỉnh những nội dung không phù hợp với thực tế, hoặc vi phạm cam kết trong quá trình thực hiện.

Thứ hai: Phối hợp chặt chẽ với đơn vị thụ hưởng để đảm bảo hồ sơ, thủ tục đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo triển khai nhanh chóng, đúng tiến độ.

Thứ ba: Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về vai trò của khuyến công. Khi các cơ sở CNNT hiểu rõ lợi ích từ chính sách hỗ trợ, họ sẽ chủ động đăng ký tham gia, đầu tư đổi mới công nghệ.

Thứ tư: Chú trọng nâng cao chất lượng các sản phẩm truyền thông chuyên đề, sử dụng hình thức đa dạng, nội dung hấp dẫn, để tiếp cận sâu rộng với cộng đồng DN và người dân”.

Đánh giá hiệu quả từ đề án khuyến công, Ông Huỳnh Trung Kiên - Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Kiên Cường Năm Căn (địa chỉ Ấp 2, xã Năm Căn, tỉnh Cà Mau) chia sẻ: “Năm 2022, từ nguồn vốn khuyến công địa phương, Công ty đầu tư máy tráng bánh phồng tôm tự động; 01 máy cắt bánh phồng tôm tự động, công suất 200 kg/giờ. Máy móc đã giúp đơn vị nâng cao năng suất, chất lượng cho ra sản phẩm đồng đều, ít hao hụt, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động, tiết kiệm thời gian, nhân công, chi phí sản xuất, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Năm 2023, sản phẩm bánh phồng tôm Năm Căn được công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia, sản phẩm OCOP 4 sao, uy tín được nâng cao, đơn hàng ngày càng tăng. Do vậy, Công ty đang từng bước mở rộng quy mô sản xuất, hướng đến phát triển các thị trường trong và ngoài nước”.

Có thể thấy, việc tái cơ cấu kinh tế gắn với xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh Cà Mau đang được quan tâm, trong đó, hoạt động khuyến công ngày càng khẳng định vai trò là động lực thúc đẩy CNNT phát triển, đã hỗ trợ DN, cơ sở CNNT đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, khai thác hiệu quả những thế mạnh địa phương, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải gây ô nhiễm môi trường, tạo việc làm nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, giúp DN phát triển đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương ■



Các DN được hỗ trợ tham gia hội chợ nhằm giới thiệu và bán sản phẩm đến tay người tiêu dùng

Tây Ninh có 22/82 cụm công nghiệp đi vào hoạt động

Trong tổng số 82 cụm công nghiệp (CCN) với diện tích 4.572,18 ha được quy hoạch tại Tây Ninh, đã có 22 CCN đi vào hoạt động với diện tích 1.068,63 ha, thu hút 513 dự án, đạt tỷ lệ lấp đầy 81% trên diện tích quy hoạch và 92% trên diện tích hạ tầng đã hoàn thiện.

Bên cạnh đó, 27 CCN (diện tích 1.428 ha) đang triển khai thủ tục đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

Còn lại 33 CCN chưa được chấp thuận chủ trương đầu tư; trong đó 02 CCN thuộc quy hoạch trước đây đã bị thu hồi do nhà đầu tư xin chấm dứt hoạt động; 31 CCN được quy hoạch mới trong thời kỳ 2021 -

2030, đang xúc tiến mời gọi đầu tư.

Theo Sở Công Thương, vẫn còn những khó khăn, vướng mắc. Một số CCN đang hoạt động vẫn chưa hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, chưa hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN. Một số CCN đang triển khai thực hiện tiến độ còn chậm, thường phải gia hạn nhiều lần.

Trong 6 tháng cuối năm, Sở Công Thương sẽ tiếp tục tham mưu, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn hiệu quả, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ còn lại theo đúng kế hoạch đề ra.

THÁI BÌNH

Đề xuất công nhận 39 sản phẩm đạt sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Hà Tĩnh năm 2025

Sau gần 2 tháng phát động, Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (SPCNNTTB) tỉnh Hà Tĩnh 2025 đã tiếp nhận 68 hồ sơ sản phẩm. Trong đó, có 3 sản phẩm thuộc nhóm thủ công mỹ nghệ; 53 sản phẩm thuộc nhóm chế biến nông, lâm, thủy, hải sản và thực phẩm; 3 sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí; 9 sản phẩm thuộc nhóm các sản phẩm khác. Năm nay, có 34 sản phẩm lần đầu tham gia bình chọn.

Qua nghiên cứu hồ sơ, kiểm tra thực tế sản phẩm, Ban Giám khảo đã tiến hành họp, chấm điểm 68 sản phẩm/nhóm sản phẩm tham gia bình chọn dựa trên các tiêu chí như: đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất; chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường; tính văn hóa, thẩm mỹ; một số tiêu chí khác...



Ban giám khảo chấm điểm sản phẩm tiêu biểu tỉnh Hà Tĩnh

Kết quả, 39 sản phẩm/bộ sản phẩm đạt từ 70 điểm trở lên (chiếm tỷ lệ 57,6%) được đề xuất trình UBND tỉnh xem xét, quyết định công nhận SPCNNTTB cấp tỉnh năm 2025.

DUY TIÊN

Bắc Ninh nghiệm thu đề án khuyến công địa phương

Vừa qua, Sở Công Thương Bắc Ninh đã tổ chức nghiệm thu đề án Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất tại 02 đơn vị thụ hưởng là Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật và Dịch vụ LHP (thị trấn Thứa, huyện Lương Tài nay là xã Lương Tài) và Công ty TNHH Cơ khí Thành Dũng CNC (địa chỉ: xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du nay là xã Tân Chi).

Từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương hỗ trợ và nguồn đối ứng của cơ sở công nghiệp nông thôn, Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật và Dịch vụ LHP đã đầu tư máy ép nhựa với trị giá hơn 925 triệu đồng để sản xuất các sản phẩm nhựa. Đây là máy mới, tiên tiến, hiện đại với hệ thống điều khiển để sử dụng và màn hình hiển thị trực quan, cho phép

người vận hành nhanh chóng điều khiển và nắm vững mọi chức năng.

Đối với Công ty TNHH Cơ khí Thành Dũng CNC đã đầu tư máy gia công kim loại tốc độ cao với giá trị 1,3 tỷ đồng vào sản xuất cơ khí. Đây là loại máy được thiết kế có kết cấu vững chắc, với khả năng thực hiện nhiều chức năng chuyên biệt như phay, tiện, khoan, mài trên một thiết bị duy nhất. Với công suất lớn và khả năng tự động hoá cao, máy giúp giảm tỉ lệ lỗi, cải thiện chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất.

Đề án sau khi đi vào hoạt động sẽ giúp doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

YÊN BẮC

CHƯƠNG TRÌNH

VAY MUA NHÀ

DÀNH CHO NGƯỜI TRẺ TUỔI

Thời gian triển khai từ ngày 02/4/2025

Lãi suất cho vay cố định

5,5%/năm
trong 3 năm

Miễn trả nợ gốc lên tới **5 năm**

Thời gian cho vay lên tới **40 năm**

Mức cho vay đến **100%**
tổng nhu cầu vốn



**Để biết thêm thông tin chi tiết về Chương trình,
Quý khách vui lòng liên hệ chi nhánh Agribank nơi gần nhất*

1900 5588 18 - (84) 24.32053205 | www.agribank.com.vn | 2300 điểm giao dịch



Website



Fanpage



Youtube

BIA HÀ NỘI CHÀO HÈ RỰC RỠ

MỞ THÙNG TRÚNG NGAY

